

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

TÀI LIỆU GIÁO DỤC ĐỊA PHƯƠNG

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Lớp 7



Chịu trách nhiệm xuất bản

Chịu trách nhiệm nội dung

Tổ chức và chịu trách nhiệm bản thảo

Biên tập nội dung:

Trình bày bìa:

Thiết kế sách:

Minh hoạ:

Sửa bản in:

Chế bản:

TÀI LIỆU GIÁO DỤC ĐỊA PHƯƠNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH – LỚP 7

Mã số:

In bản (QĐ), khổ 19 x 26,5 cm.

Đơn vị in :

Địa chỉ :

Số ĐKXB:

Số QĐXB : ngày tháng năm 20...

In xong và nộp lưu chiểu tháng năm 20...

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

NGUYỄN BẢO QUỐC (Tổng Chủ biên)

LÊ DUY TÂN (Chủ biên)

CAO THỊ TÚ ANH – TRẦN THANH PHONG – PHẠM NGỌC MAI

TRẦN QUANG MINH – NGUYỄN CÔNG PHÚC KHÁNH – CAO THỊ NGUYỆT

HUỲNH QUANG THỰC UYÊN – HUỲNH THỊ THÚY HẰNG – HUỲNH VIỆT HÙNG

TÀI LIỆU GIÁO DỤC ĐỊA PHƯƠNG

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Lớp 7



MỤC LỤC

Lời nói đầu	3
Hướng dẫn sử dụng tài liệu	4
Chủ đề 1	
TRANG PHỤC Ở THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	5
Chủ đề 2	
SẮC MÀU NGÔN NGỮ Ở THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	15
Chủ đề 3	
ĐẶC TRƯNG PHONG CÁCH CON NGƯỜI Ở THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH.....	20
Chủ đề 4	
VĂN HOÁ ẨM THỰC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	32
Chủ đề 5	
TÀI NGUYÊN THIÊN NHIÊN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH.....	38
Chủ đề 6	
VAI TRÒ CỦA GIAO THÔNG ĐỐI VỚI SỰ PHÁT TRIỂN Ở THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH.....	53
Chủ đề 7	
TRUYỀN THÔNG PHÒNG, CHỐNG BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU Ở THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH.....	61
Chủ đề 8	
SỞ THÍCH NGHỀ NGHIỆP CỦA TÔI – HIỂU MÌNH, HIỂU NGHỀ, SÁNG TƯƠNG LAI.....	67
Bảng tra cứu thuật ngữ	80



Lời nói đầu

Các em học sinh thân mến!

Tiếp nối *Tài liệu giáo dục địa phương Thành phố Hồ Chí Minh lớp 6*, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức biên soạn *Tài liệu giáo dục địa phương Thành phố Hồ Chí Minh lớp 7* nhằm giúp các em tiếp tục tìm hiểu, trải nghiệm, khám phá những những vấn đề về địa lí, lịch sử, văn hoá,... của Thành phố Hồ Chí Minh.

Nội dung tài liệu gồm 8 chủ đề, gắn với các đặc trưng về địa lí, lịch sử, văn hoá,... của Thành phố Hồ Chí Minh và đảm bảo tính kế thừa các nội dung của *Tài liệu giáo dục địa phương Thành phố Hồ Chí Minh lớp 6*. Các chủ đề vẫn được thiết kế theo các hoạt động Khởi động, Khám phá, Luyện tập và Vận dụng nhằm tạo điều kiện giúp các em phát huy được tính tích cực trong quá trình học tập, đồng thời hỗ trợ các em phát triển năng lực tự học của bản thân.

Chúng tôi hi vọng rằng, *Tài liệu giáo dục địa phương Thành phố Hồ Chí Minh lớp 7* sẽ đồng hành cùng các em học sinh trên con đường chinh phục tri thức, rèn luyện các kĩ năng, bồi dưỡng tình yêu quê hương và tiếp tục mang đến cho các em những trải nghiệm thú vị và bổ ích.

BAN BIÊN SOẠN



HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TÀI LIỆU



MỤC TIÊU

Những kiến thức, phẩm chất, năng lực và thái độ mà các em cần đạt được sau mỗi chủ đề hoặc bài học.



KHỞI ĐỘNG

Tạo được tình huống mâu thuẫn trong tư duy và sự hứng thú trong tìm hiểu kiến thức mới.



KHÁM PHÁ

Giúp các em tự chiếm lĩnh những kiến thức thông qua các chuỗi hoạt động dạy học và giáo dục.



LUYỆN TẬP

Giúp các em tập làm và hiểu rõ hơn những điều vừa khám phá được.



VẬN DỤNG

Giúp các em vận dụng những nội dung đã học vào thực tiễn.

CHỦ ĐỀ 1

TRANG PHỤC Ở THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



MỤC TIÊU

- Biết, phân biệt được một số trang phục thường dùng và mặc trong ngày lễ của người dân ở Thành phố Hồ Chí Minh.
- Lựa chọn, tìm hiểu một trang phục tiêu biểu.
- Đề xuất giải pháp giữ gìn và phát huy vẻ đẹp của trang phục dân tộc.
- Tham quan Bảo tàng Áo dài và thiết kế một trang phục theo ý thích.



KHỞI ĐỘNG



Hình 1



Hình 2



Hình 3

(Nguồn: Sở Thông tin và Truyền thông TP.HCM)



Hình 4



Hình 5



Hình 6

(Nguồn: Sở Thông tin và Truyền thông TP.HCM)

Xem các hình ảnh trên và thực hiện các yêu cầu sau:

- Hãy gọi đúng tên của các trang phục trong các hình ảnh trên.
- Hãy chia sẻ với các bạn cùng lớp những hiểu biết của em về các loại trang phục trên và thực hiện bảng dưới đây.

W (Want)	L (Learned)
Điều em muốn biết về các loại trang phục trên.	Điều em đã học được về các loại trang phục trên sau khi chia sẻ với các bạn cùng lớp.
?	?



KHÁM PHÁ

I. ÁO DÀI – TỪ TRUYỀN THỐNG ĐẾN HIỆN ĐẠI

(1)

Áo dài từ lâu đã là trang phục truyền thống và là nét văn hoá đặc trưng của dân tộc Việt Nam. Trải qua từng thời kì phát triển của lịch sử, áo dài luôn không ngừng biến đổi nhưng vẫn đảm bảo tôn lên được nét đẹp dịu dàng của người phụ nữ Việt Nam.

(2)

Chiếc áo dài truyền thống của dân tộc Việt Nam đã trải qua rất nhiều thời kì phát triển, ở mỗi thời kì đều có những nét đặc trưng riêng. Nguồn gốc của chiếc áo dài đầu tiên xuất hiện vào thời chúa Nguyễn Phúc Khoát (1739 – 1765) khi có những cải cách về trang phục. Sự xuất hiện của áo dài bắt nguồn từ chiếc áo giao lĩnh hay đối lĩnh (1740) là kiểu áo sơ khai nhất, được may rộng, xẻ hai bên hông, cổ tay rộng, thân dài chấm gót. Thân áo được may bằng bốn tấm vải mặc cùng thắt lưng màu và váy đen.

Sau đó, để thuận tiện hơn trong lao động sản xuất của người phụ nữ, chiếc áo giao lĩnh được may rời hai tà trước để buộc vào nhau, hai tà sau may liền lại thành vạt áo. Áo không có khuy nên bên trong phải mặc thêm chiếc yếm cổ xoay, kết hợp với dây lưng nhỏ, áo cánh khoác và váy bên ngoài.

Đến thời vua Gia Long (đầu thế kỉ XIX), áo ngũ thân xuất hiện trên cơ sở của áo tứ thân. Áo có bốn vạt được may thành hai tà như áo dài, ở tà trước có thêm một vạt áo như lớp lót kín đáo chính là vạt áo thứ năm. Kiểu áo này được may theo dáng rộng, có cổ và rất thịnh hành đến thế kỉ XX.

Năm 1939, áo dài Lemur ra đời và được cải biến từ áo ngũ thân do họa sĩ Cát Tường sáng tạo. Áo chỉ có hai vạt (trước và sau), vạt trước dài chấm đất. Áo được may ôm sát cơ thể, tay thẳng và có viền nhỏ. Cổ áo có các dạng như cổ tròn, cổ lá sen, cổ nhún bèo, cổ khoét rộng hoặc để hở cổ và có viền đăng ten. Vai áo may bằng hoặc không có tay. Khuy áo được mở sang bên sườn để tăng thêm vẻ đẹp nữ tính. Áo dài Lemur được mặc chung với quần hoa cài khuy bên hông hoặc có vải buộc. Ống quần bó sát từ hông đến đầu gối rồi từ đó xuống tới gấu thì xoè ra như hình cái loa. Gam màu tổng thể của áo dài Lemur dịu nhẹ, thanh nhã, tươi sáng, thẩm mỹ và mang nét tinh tế của người châu Âu. Kiểu áo này thịnh hành đến năm 1943 thì bị lãng quên.

Đến năm 1950, áo dài Lê Phổ xuất hiện. Đây cũng là một sự kết hợp mới từ áo dài tứ thân, biến thể từ áo dài Lemur của họa sĩ Lê Phổ. Áo được may ôm sát cơ thể, mặc cùng quần ống loe màu trắng. Vạt áo dài, tay không phồng, cổ kín, nút bên phải áo. Đây là kiểu áo dài được phụ nữ Việt Nam yêu thích trong suốt thời gian dài, được coi là “vật tổ” của các áo dài sau này.

Đến năm 1960, áo dài Raglan (còn gọi là giắc lăng) xuất hiện do nhà may Dung ở Đa Kao, Sài Gòn sáng tạo ra. Áo ôm khít cơ thể hơn, cách nối tay từ cổ chéo xuống một góc 45° giúp người mặc có cảm giác thoải mái hơn. Hai tà nối với nhau bằng hàng nút bấm bên hông. Đây chính là kiểu áo dài góp phần định hình phong cách cho áo dài Việt Nam sau này.

(3)

Ngày nay, áo dài trở thành nét văn hoá của người Việt Nam nói chung và của người Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng. Những người yêu mến mảnh đất này dần yêu hơn, thương hơn cái nét, cái dáng của tà áo dài thướt tha. Áo dài Thành phố Hồ Chí Minh mang nét đẹp đồng điệu với áo dài mọi miền đất nước nhưng có sự cách tân mạnh mẽ hơn để phù hợp với lối sống năng động ở Thành phố này.

Tà áo dài được cách điệu nhiều, rộng dài chấm gót, đường eo mượt không còn thắt eo nhấn sâu. Tà áo dài còn được làm thành nhiều lớp, bay bổng tựa như váy đầm. Chất liệu áo dài cũng đa dạng với các loại như ren, gấm,... Dáng áo gần như ôm sát với phần trên cơ thể. Hàng cúc bấm, cúc cài bên cổ áo và mạn sườn cũng được cách tân bằng nhiều cách như mở khoá kéo sau lưng, bên hông,...

Áo dài được sử dụng phổ biến trong các dịp của đời sống hàng ngày như đến trường, đi lễ chùa, đến giáo đường, tham gia các buổi tiệc,... Câu hát "Tà áo em... Tung bay tà áo tung bay... Quê hương cho ta chiếc áo nhiệm màu..." trong tác phẩm *Một thoáng quê hương* của nhạc sĩ Từ Huy và Thanh Tùng càng khiến người dân Thành phố Hồ Chí Minh thêm tự hào về chiếc áo dài. Tất cả đã nói lên được giá trị của chiếc áo dài truyền thống trong đời sống tinh thần của người dân Thành phố Hồ Chí Minh hôm nay và cả mai sau.

(4)

Chiếc áo dài truyền thống Việt Nam trải qua các thời kì và có sự biến đổi với nhiều kiểu dáng, chất liệu, từ hiện đại đến phá cách. Áo dài còn được biến chuyển thành áo cưới, áo cách tân,... Nhưng dù thế nào, chiếc áo dài truyền thống của người phụ nữ Việt Nam vẫn giữ được nét uyển chuyển, kín đáo mà không trang phục nào có được.

? CÂU HỎI

– Dựa vào đoạn (2), em hãy cho biết:

- Chiếc áo dài Việt Nam đã trải qua những thời kì phát triển nào?
- Hãy vẽ sơ đồ hệ thống quá trình hình thành và phát triển của áo dài.

– Dựa vào đoạn (3), em hãy cho biết:

- Áo dài của Thành phố Hồ Chí Minh có những sự cách tân như thế nào so với áo dài truyền thống?
- Áo dài được người dân Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng và người dân Việt Nam nói chung mặc trong những hoàn cảnh nào? Từ đó, hãy nêu nhận xét của em về giá trị của chiếc áo dài trong đời sống của người dân Việt Nam.

II. TRANG PHỤC TRUYỀN THỐNG CỦA NGƯỜI KHMER



Hình 7. Trang phục lễ hội của người Khmer

(Nguồn: thanhnien.vn)

Đối với người Khmer, trang phục truyền thống không chỉ tạo nên vẻ đẹp hình thể mà còn là niềm tin, sự tự tôn về mỹ thuật, tín ngưỡng và tâm linh. Cho dù trang phục hiện đại ngày càng phong phú và đa dạng đến đâu thì trang phục truyền thống của người phụ nữ Khmer vẫn luôn giữ được những nét đặc trưng, mang đậm bản sắc văn hoá riêng của dân tộc mình. Trang phục truyền thống của người phụ nữ Khmer khá cầu kì và rực rỡ, có sự kết hợp hài hoà giữa áo tằm vòng (còn gọi là áo cổ vòng), vận sà rông và sbay⁽¹⁾ cùng với những hạt cườm, hạt kim sa lấp lánh được đính trên nền hoa văn tinh xảo.

Ngay từ cuối thế kỉ XVII, Đồng bằng sông Cửu Long đã có nhiều cộng đồng dân tộc sinh sống. Trong đó, người Khmer đã có mặt từ rất sớm. Mặc dù có sự cộng cư lâu đời với người Việt và người Hoa nhưng người Khmer ngày nay vẫn bảo tồn được nhiều yếu tố văn hoá của dân tộc mình. Đặc biệt là những bộ trang phục truyền thống khá cầu kì, rực rỡ, tinh tế và có nét độc đáo riêng.

Để tạo nên một chiếc áo tằm vòng trong bộ trang phục truyền thống của người Khmer phải trải qua nhiều quá trình như trồng dâu, nuôi tằm, nhuộm màu, dệt lụa,... Tất cả các công đoạn này đều làm thủ công, thể hiện tâm huyết của người thợ cần mẫn, yêu nghề, yêu dân tộc.

⁽¹⁾ Sbay: Một loại khăn lụa xanh mềm mại, cuốn chéo từ vai trái xuống bên sườn phải, tạo nên bộ trang phục truyền thống của phụ nữ Khmer Nam Bộ.

Những tư liệu trước đây viết về người Khmer ở Nam Bộ cho thấy họ từng biết trồng dâu, nuôi tằm, dệt lụa và dệt vải. Tiếc thay, nghề dệt của người Khmer đã bị mai một. Cho đến trước năm 1975, nghề dệt của người Khmer hầu như thất truyền. Nghề dệt lụa ở những vùng có người Khmer sinh sống thuộc các tỉnh Trà Vinh, Vĩnh Long xưa hay nghề dệt vải, nhuộm mặc nưa ở tỉnh An Giang nay cũng không còn,... Nơi còn sót lại nghề dệt cổ truyền của người Khmer là sóc Tà Kốt, phum Tropeng Tchau (có nghĩa là ao sâu) thuộc xã Văn Giáo, huyện Tịnh Biên, cách huyện lỵ 5 km trên đường từ huyện Tịnh Biên đi đến huyện Tri Tôn.

Trang phục truyền thống của người Khmer không chỉ phong phú về màu sắc, họa tiết, hoa văn mà còn được thiết kế theo nhiều kiểu dáng. Chiếc áo vêng⁽²⁾ mang màu trắng hoặc vàng làm chủ đạo được dệt bằng tơ tằm, sợi bông hay chỉ kim tuyến với các loại hoa văn khác nhau. Màu vàng được ưa dùng vì đây là màu sắc gợi nên không khí hội hè và đây cũng là màu sắc thường gặp trong trang trí kiến trúc tôn giáo truyền thống. Loại áo này thường có đặc điểm dài qua gối, thân rộng, xẻ ngực, tay áo chặt, hai bên sườn ghép thêm bốn miếng vải theo chiều dọc từ nách đến gấu áo.

Sà rông là một mảnh thổ cẩm rực rỡ trang trí nhiều họa tiết hoa văn, trong đó hình trám là hoa văn chủ đạo, khi mặc thì cuốn lại che nửa người phía dưới. Kích thước của sà rông rộng khoảng 1 m, dài khoảng 3,5 m. Vào mỗi dịp lễ tết, lên chùa lễ Phật, người Khmer mặc sà rông có đính chuỗi hạt cườm ở cặp. Để tôn thêm nét dịu dàng, uyển chuyển và đầy nữ tính, không thể thiếu sbay trong bộ lễ phục này. Mỗi khi xuất hiện hay trình diễn, nét đặc trưng của trang phục luôn thu hút mọi ánh nhìn bởi sự cầu kỳ, tỉ mỉ, màu sắc rực rỡ, hoa văn trang trí tinh xảo được điểm xuyết, nhấn nhá bằng những hạt cườm, kim sa lấp lánh,... Trang phục truyền thống của phụ nữ Khmer e ấp, luôn mang theo những thông điệp tươi tắn. Cách tạo hình và mô-típ hoa văn trên váy và cách ăn mặc là nét đặc trưng độc đáo ở trang phục của người Khmer.

Trước đây, phụ nữ Khmer Nam Bộ thường mặc xăm pốt (váy kín). Xăm pốt được mặc theo cách quấn quanh thân từ hông và vắt về một phía, gấu váy cao trên cổ chân. Đây là loại váy tơ tằm dệt với nhiều họa tiết. Riêng chiếc váy cổ truyền, có tính điển hình nhất của dân tộc Khmer là chiếc xăm pốt chân khen (Sămpăt chôn Kpal). Đó là tấm vải rộng quấn quanh thân từ hông xuống ngang đùi, phần vải phía sau kéo luồn giữa hai chân vắt ra phía trước rồi giặt lại ở hông thành một loại như chiếc quần phồng ngắn.

Hiện nay, trang phục thường ngày của phụ nữ Khmer giống người Kinh ở địa phương và tùy theo độ tuổi mà họ ăn mặc khác nhau. Người trẻ mặc quần lụa đen, áo bà ba hoặc quần âu, áo sơ mi. Người lớn tuổi mặc quần áo bà ba đen với chiếc khăn rằn vắt vai, đội đầu hay quàng cổ. Trang phục nam của người Khmer rất đơn giản, họ chỉ mặc sà rông

⁽²⁾ Áo vêng: Còn gọi là áo bầm bông hay áo tằm vông. Đây là loại áo dài truyền thống của phụ nữ Khmer Nam Bộ.

và ở trần. Khi ra đường, họ sẽ mặc áo bà ba đen giống như những người nông dân Kinh. Vì thế, trang phục truyền thống của người Khmer vẫn được bảo tồn qua nhiều thế hệ. Ngày hội văn hoá Khmer Nam Bộ được tổ chức định kì trong vùng với việc trình diễn trang phục dân tộc, lễ hội và trò chơi dân gian nhằm tôn vinh, bảo tồn văn hoá dân tộc Khmer.

CÂU HỎI

- Trang phục truyền thống của người Khmer được làm từ chất liệu gì? Họ đã làm ra chúng như thế nào?
- Người Khmer thường mặc trang phục truyền thống trong những dịp nào?
- Khi chung sống với người Kinh, người Khmer mặc trang phục truyền thống như thế nào?
- Theo em, việc giữ gìn vẻ đẹp của trang phục truyền thống có ý nghĩa như thế nào đối với người Khmer nói riêng và các dân tộc nói chung?



LUYỆN TẬP

Chiếc áo dài được thiết kế theo định hướng nhẹ nhàng, dịu dàng, thoáng tha với nhiều màu sắc khác nhau, phù hợp với nhu cầu và mục đích sử dụng. Một chiếc áo dài truyền thống có cấu tạo gồm cổ áo, tay áo, thân áo, tà áo và quần.

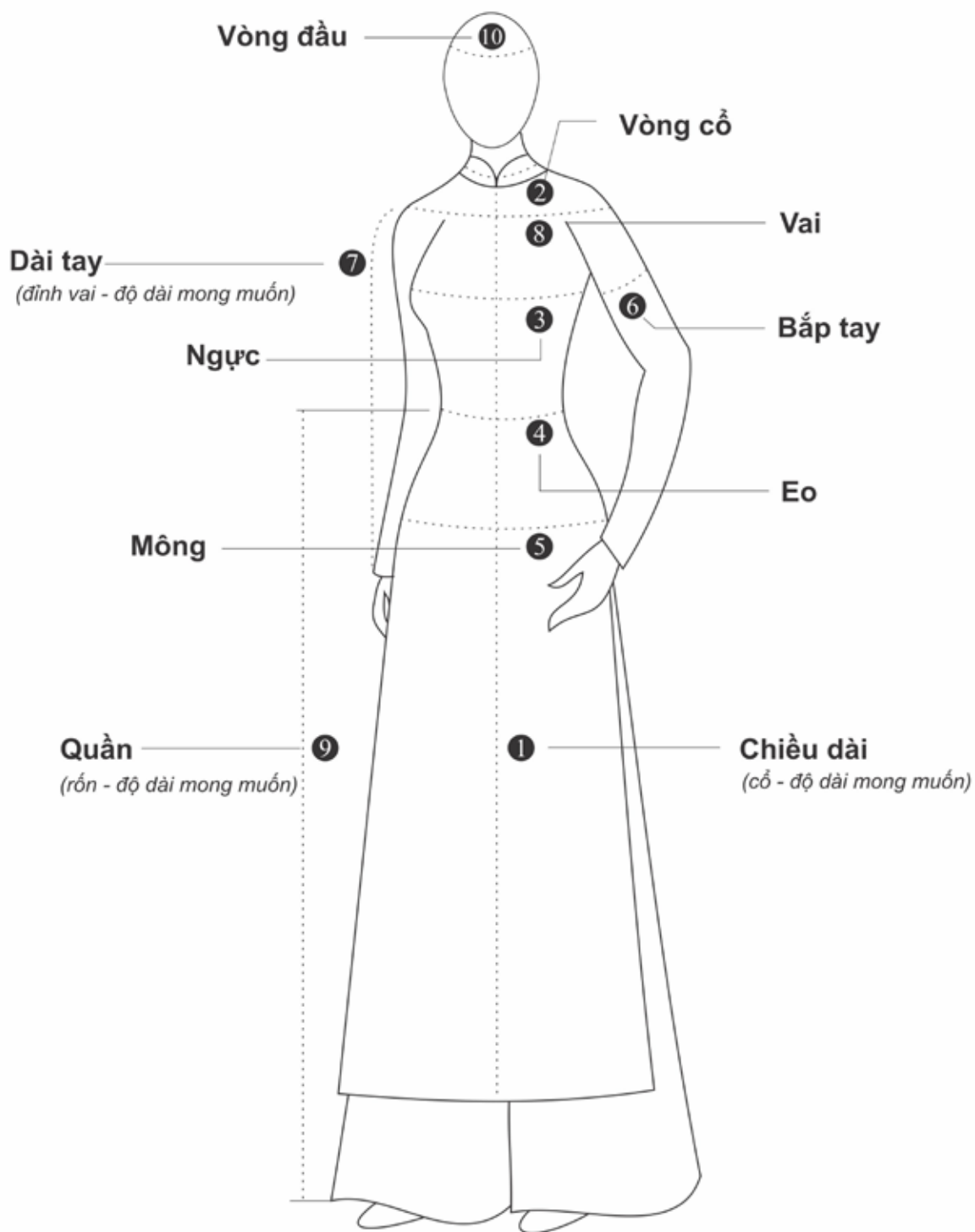
Cổ áo dài thường cao từ 3 – 5 cm. Ngày nay, cổ áo dài được thiết kế với nhiều kiểu đa dạng như cổ trái tim, cổ tròn, cổ chữ U và trên cổ áo có thể được đính ngọc hoặc cườm.

Tay áo dài có chiều dài đến cổ tay, thuôn dài từ vai xuống cánh tay rồi đến cổ tay, ôm sát nách.

Thân áo dài (từ phần cổ xuống eo) được thiết kế ôm dáng có nút bấm một bên. Cúc áo dài thường từ cổ chéo sang vai rồi kéo xuống ngang hông. Ở ngực và sau lưng áo dài sẽ có chiết li. Để thuận tiện cho người mặc, nhiều chiếc áo dài được thiết kế có khoá ở dọc phần hông hoặc phần sau lưng.

Áo dài có hai tà: trước và sau. Tà áo dài được xẻ từ eo cho đến gần cổ chân. Trên tà trước thường được thêu những hoa văn hay những bài thơ.

Quần áo dài có ống rộng, độ dài từ eo đến mắt cá chân hoặc dài cho đến gót chân. Màu sắc thông dụng nhất là trắng hoặc đen. Trong xu hướng thời trang hiện nay, quần áo dài thường có cùng tông màu với áo dài.



Hình 8. Cấu tạo chi tiết của áo dài
(Nguồn: Sở Giáo dục và Đào tạo TP. HCM)

? CÂU HỎI

– Dựa vào hình 8 và những mô tả trên, em hãy chỉ ra những bộ phận cấu tạo nên chiếc áo dài.

– Em hãy nêu một số trang phục truyền thống được các dân tộc khác mặc ở Thành phố Hồ Chí Minh.

– Đề xuất các giải pháp để giữ gìn vẻ đẹp truyền thống của trang phục dân tộc.

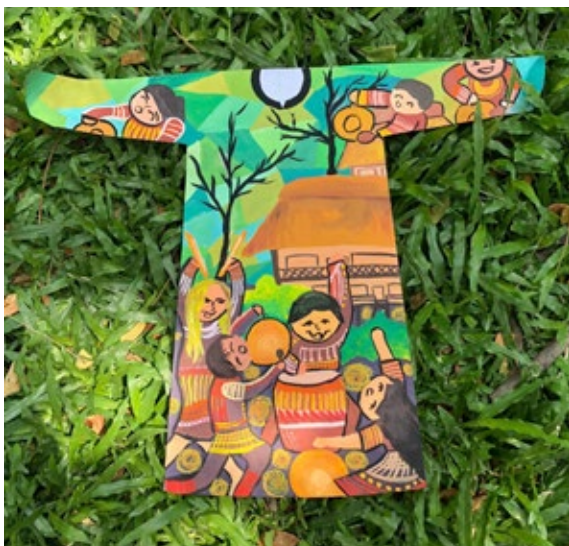


VẬN DỤNG

1. Thực hiện theo nhóm một sản phẩm để giới thiệu chiếc áo bà ba của Nam Bộ theo các gợi ý sau:

Hình thức sản phẩm	Nội dung
– Tập san – Bài thuyết trình – Đoạn phim ngắn ...	– Nguồn gốc, lịch sử hình thành áo bà ba – Cấu tạo của áo bà ba – Áo bà ba trong đời sống của người dân ở Thành phố Hồ Chí Minh

2. Dựa vào hình ảnh gợi ý dưới đây, hãy thiết kế một chiếc áo dài để mặc trong một dịp cụ thể (đến trường, đi dự tiệc,...).



Hình 9. Sản phẩm thiết kế áo dài
(Nguồn: Sở Giáo dục và Đào tạo TP.HCM)

3. Tham quan Bảo tàng Áo dài (Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh) và thực hiện bài thu hoạch.



Hình 10. Bảo tàng Áo dài, thành phố Thủ Đức

(Nguồn: Sở Giáo dục và Đào tạo TP. HCM)

Yêu cầu:

- Chụp lại hình ảnh trong chuyến tham quan (hình ảnh áo dài, hình ảnh hoạt động nhóm,...)
- Giới thiệu một số chiếc áo dài mà nhóm tâm đắc.
- Thực hiện bài thu hoạch với nhiều hình thức: bài viết, bài thuyết trình, video,...

CHỦ ĐỀ 2

SẮC MÀU NGÔN NGỮ Ở THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



MỤC TIÊU

- Nêu được một số đặc trưng tiêu biểu của ngôn ngữ ở Thành phố Hồ Chí Minh.
- Chia sẻ hiểu biết, cảm nhận về vai trò của ngôn ngữ đối với đời sống văn hoá của người dân ở Thành phố Hồ Chí Minh.
- Nêu được phương án bảo tồn, phát triển các ngôn ngữ ở Thành phố Hồ Chí Minh.



KHỞI ĐỘNG

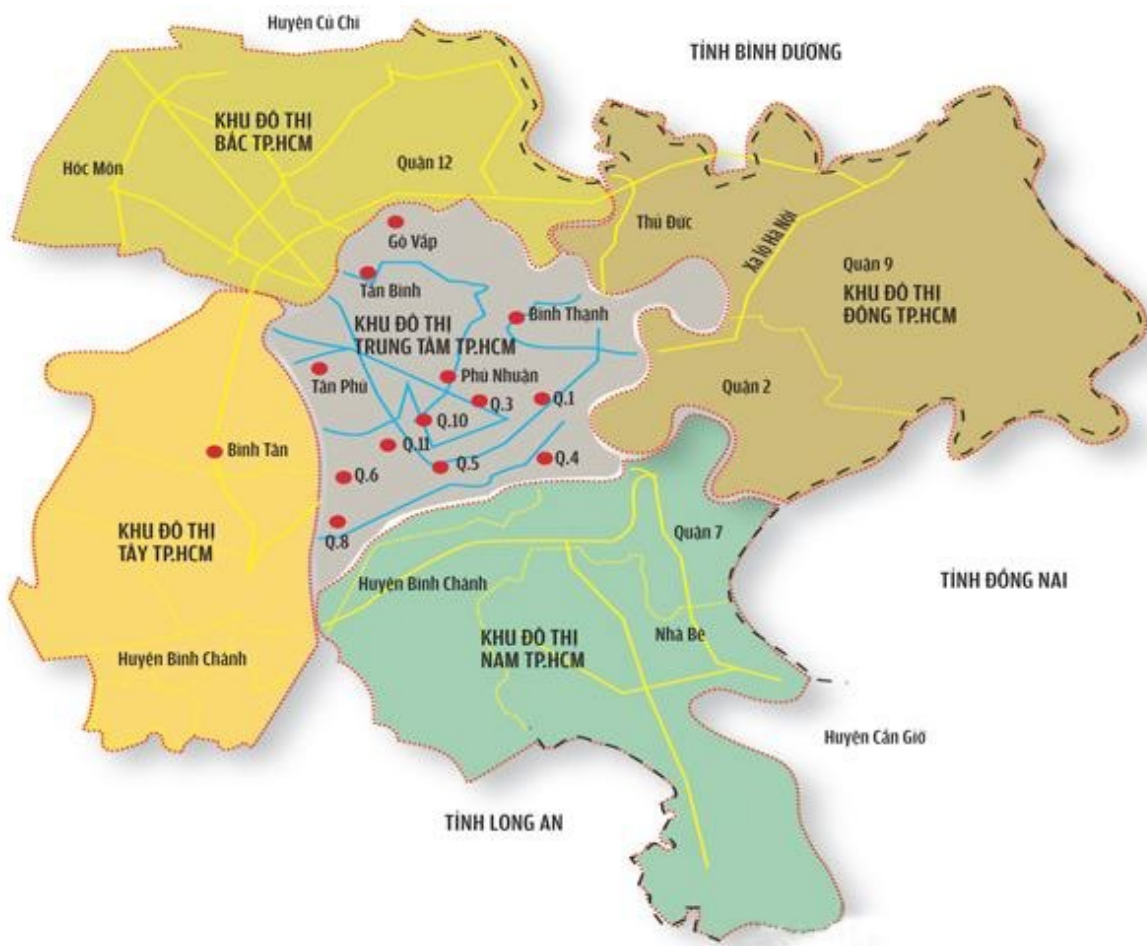
Hãy nêu một số điểm đặc biệt trong cách phát âm, dùng từ của người dân ở Thành phố Hồ Chí Minh so với các địa phương khác trên cả nước.



KHÁM PHÁ

TÌM HIỂU MỘT SỐ ĐẶC TRƯNG TIÊU BIỂU CỦA NGÔN NGỮ Ở THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phố Hồ Chí Minh là trung tâm kinh tế – văn hoá lớn của cả nước. Mảnh đất lành này là miền đất hứa của bao người con xa xứ. Vì vậy, ngôn ngữ ở nơi đây vừa mang màu sắc của ngôn ngữ bản địa, vừa thể hiện sự đa dạng, hài hoà của ngôn ngữ các vùng miền và dân tộc khác.



Hình 1. Vị trí địa lý của Thành phố Hồ Chí Minh
nằm trong vùng chuyển tiếp giữa miền Đông Nam Bộ và Tây Nam Bộ
(Nguồn: hcmc210nguyenvanquyet.wordpress.com)

Nằm trong vùng chuyển tiếp giữa miền Đông Nam Bộ và Tây Nam Bộ, giọng nói của người dân Thành phố Hồ Chí Minh vừa có nét rắn rỏi, chất phác của miền Đông nắng gió, vừa mang âm hưởng ngọt ngào, hào sảng của miền Tây sông nước. Khác với chất giọng ấm nhẹ, khi trầm khi bổng của người Hà Nội, giọng nói ngọt ngào như “mía lùi” của người dân vùng sông nước Tây Nam Bộ; giọng người Thành phố Hồ Chí Minh cũng ngọt, nhưng là cái ngọt thanh, nhẹ và khó lẫn vào đâu được. Cách sử dụng từ ngữ của người dân nơi đây mang phong vị mộc mạc, chân chất, dễ mến. Dù là người bản địa hay người từ vùng đất khác đến, nếu đã gắn bó dài lâu với thành phố mang tên Bác thì trong giọng nói sẽ mang những nét đặc trưng riêng. Ta có thể nhận ra ngay đó là “giọng người Sài Gòn” khi ai đó cất lời.

Trải qua quá trình hình thành và phát triển, Thành phố Hồ Chí Minh tập hợp nhiều người dân đến từ nhiều vùng miền khác nhau, dẫn đến sự giao thoa về mặt văn hoá, kinh

tế và ngôn ngữ. Người dân từ các miền đất khác mang những nét ngôn ngữ đặc trưng của địa phương đến đây học tập và làm việc, những sắc màu ngôn ngữ này dung hoà cùng ngôn ngữ bản địa, tạo ra nét đẹp riêng: thanh thanh, sang sảng, ngọt ngào, mộc mạc và khí khái. Quá trình ấy chưa từng dừng lại, ngôn ngữ ở Thành phố Hồ Chí Minh vẫn tiếp tục thể hiện sự đa dạng và dung hợp với những ngôn ngữ từ nơi khác đến.



Hình 2. Thành phố Hồ Chí Minh – nơi tập hợp nhiều dân tộc và người dân đến từ nhiều vùng miền khác nhau

(Nguồn: thanhnien.vn)

Sự đa dạng, dung hợp và hài hoà chính là những đặc trưng cơ bản của ngôn ngữ ở Thành phố Hồ Chí Minh, cũng như mảnh đất, con người nơi đây luôn hào sảng và nghĩa tình. Những đặc trưng này cũng có ý nghĩa vô cùng quan trọng đối với đời sống văn hoá và sự phát triển kinh tế, xã hội. Ngôn ngữ ở Thành phố Hồ Chí Minh đã trở thành phương tiện giao tiếp hiệu quả, gắn kết cộng đồng. Mặt khác, nó cũng tạo nên màu sắc văn hoá đa dạng, phong phú, tạo điều kiện thuận lợi để phát triển, hội nhập, giao lưu quốc tế, góp phần dựng xây và phát triển đất nước.

*Nằm trong tiếng nói yêu thương
Nằm trong tiếng Việt vấn vương một đời
Sơ sinh lòng mẹ đưa nôi,
Hồn thiêng đất nước cũng ngồi bên con.*

(Nằm trong tiếng nói – Huy Cận)

Chúng ta yêu thương, trân quý ngôn ngữ ở Thành phố Hồ Chí Minh cũng là yêu thương, trân quý ngôn ngữ của dân tộc Việt Nam. Là công dân Thành phố Hồ Chí Minh, chúng ta phải có trách nhiệm giữ gìn và phát huy thứ của cải vô cùng quý báu và thiêng liêng của dân tộc. Giữ gìn tiếng nói, chữ viết là giữ gìn bản sắc văn hoá, ý chí, nguồn cội của dân tộc mình. Trong xu thế tiếp biến, hội nhập văn hoá đang diễn ra mạnh mẽ, việc bảo tồn phát triển ngôn ngữ trở nên quan trọng và cấp thiết, là nhiệm vụ của mọi cấp, mọi ngành và chính mỗi người dân.

(Phỏng theo *Chuyện “cái giọng Sài Gòn”*, Hải Phan)

? CÂU HỎI

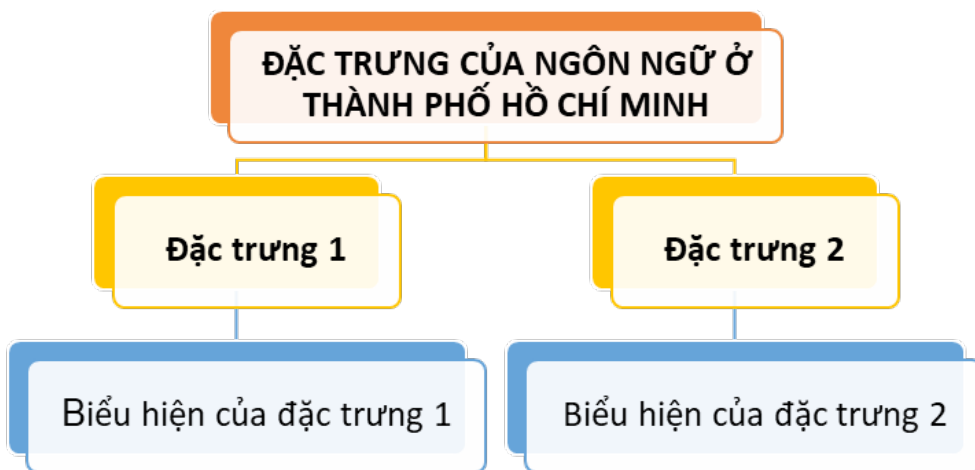
- *Nêu nội dung chính của văn bản.*
- *Xác định những chi tiết thể hiện giọng nói của người dân ở Thành phố Hồ Chí Minh.*
- *Trải qua quá trình hình thành và phát triển, ngôn ngữ ở Thành phố Hồ Chí Minh mang những đặc trưng tiêu biểu nào? Hãy lí giải những yếu tố tạo nên những đặc trưng ấy.*
- *Từ hiểu biết về ngôn ngữ ở Thành phố Hồ Chí Minh, hãy trình bày cảm nhận của em về ý nghĩa, vai trò của ngôn ngữ đối với đời sống văn hoá của người dân vùng đất này.*



LUYỆN TẬP

Hãy vẽ sơ đồ khái quát các đặc trưng tiêu biểu của ngôn ngữ ở Thành phố Hồ Chí Minh.

Gợi ý: Em có thể vẽ dạng sơ đồ như sau:



Hãy tạo ra một sản phẩm sáng tạo (có thể là poster, bookmark, tranh vẽ, video,...) để chia sẻ những hành động thiết thực mà học sinh có thể thực hiện để góp phần bảo tồn, phát triển ngôn ngữ ở Thành phố Hồ Chí Minh.

Gợi ý: Em có thể sử dụng Bảng kiểm dưới đây để tự đánh giá và rút kinh nghiệm, điều chỉnh sản phẩm sau khi thực hành.

BẢNG KIỂM

Phương diện	Nội dung kiểm tra	Đạt	Không đạt
Nội dung	Nêu được ít nhất 3 hành động mà học sinh có thể thực hiện để góp phần bảo tồn, phát triển ngôn ngữ ở Thành phố Hồ Chí Minh.		
	Hành động thiết thực, khả thi, phù hợp với điều kiện thực tế và khả năng của lứa tuổi học sinh.		
	Nội dung hành động được trình bày rõ ràng, người xem có thể nắm bắt được cách thức và cùng thực hiện để góp phần bảo tồn, phát triển ngôn ngữ ở Thành phố Hồ Chí Minh		
Hình thức	Sản phẩm có tính thẩm mỹ (màu sắc tươi sáng, bố cục hài hòa, hình ảnh sinh động và sắc nét, âm thanh phù hợp và to rõ,...)		
	Sản phẩm thể hiện được cá tính sáng tạo của bản thân học sinh (thể hiện trong cách phối màu, thiết kế đường nét, sắp xếp bố cục, lựa chọn âm thanh,...).		

CHỦ ĐỀ 3

ĐẶC TRƯNG PHONG CÁCH CON NGƯỜI Ở THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



MỤC TIÊU

- Học sinh biết được đặc trưng phong cách sống của con người Thành phố Hồ Chí Minh.
- Mô tả và giải thích được quá trình hình thành nên phong cách đặc trưng của con người ở Thành phố Hồ Chí Minh.
- Nhận biết được giá trị nổi bật về nét đặc trưng trong phong cách con người ở Thành phố Hồ Chí Minh.
- Tự hào và có ý thức giữ gìn, phát huy phong cách đặc trưng của con người ở Thành phố Hồ Chí Minh.



KHỞI ĐỘNG



Hình 1. Trà đá miễn phí cho người dân
(Nguồn: Sở Thông tin và Truyền thông TP. HCM)



Hình 2. Viếng nghĩa trang liệt sĩ
(Nguồn: Sở Thông tin và Truyền thông TP. HCM)



Hình 3. Tặng quà cho trẻ em trong chương trình Vui Tết Trung thu

(Nguồn: Sở Giáo dục và Đào tạo TP. HCM)



Hình 4. Học sinh THPT tham gia Chiến dịch Hoa phượng đỏ

(Nguồn: Sở Giáo dục và Đào tạo TP. HCM)

Những hình ảnh 1, 2, 3, 4 tiêu biểu cho phong cách đặc trưng nào của con người ở Thành phố Hồ Chí Minh. Từ đó, em rút ra được những việc làm, hành động gì để xây dựng cho mình phong cách sống đẹp?



KHÁM PHÁ

I. ĐỊNH NGHĨA PHONG CÁCH

Phong cách là nét đặc trưng riêng của mỗi người, nhóm người hay cộng đồng người. Phong cách được thể hiện dưới hình thức lối sống, sở thích, cách nói chuyện, cách ăn mặc,... tất cả các hành động trong đó đều thể hiện nét riêng biệt.

II. CÁC YẾU TỐ HÌNH THÀNH NÊN PHONG CÁCH CON NGƯỜI Ở THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Phong cách con người ở Thành phố Hồ Chí Minh được hình thành và tồn tại hơn nửa thế kỉ. Trong tương lai, phong cách ấy của người Sài Gòn – Thành phố Hồ Chí Minh – vẫn sẽ tồn tại, phát triển và khó thay đổi về cốt lõi.

Phong cách ấy được hình thành trong quá trình con người thích ứng để hội nhập, tồn tại, vươn lên trong điều kiện, hoàn cảnh bắt buộc.

1. Điều kiện tự nhiên của vùng đất Sài Gòn – Gia Định (Thành phố Hồ Chí Minh ngày nay)

Thành phố Hồ Chí Minh nằm ở vị trí trung tâm Nam Bộ, giữ vai trò kết nối Đông – Tây, tạo ra những động lực quan trọng, thúc đẩy sự phát triển toàn diện trong nhiều lĩnh vực cho khu vực Nam Bộ.



Hình 5. Đặc trưng vùng đô thị sông nước
(Nguồn: Sở Thông tin và Truyền thông TP. HCM)

Ở vị trí trung tâm khu vực Đông Nam Á – nối liền giữa Nam Á và Đông Bắc Á, nằm trên hành lang của trục lộ giao thông hàng hải quốc tế nối liền Thái Bình Dương qua Ấn Độ Dương, Thành phố Hồ Chí Minh đã là hải cảng từ khoảng 300 năm trước. Vị trí chiến lược này tạo nên tiềm năng lớn để phát triển đa dạng về kinh tế, văn minh biển trong quá trình giao lưu, tiếp xúc với các nước Đông Nam Á, cả châu Á và sau đó là các nước phương Tây.

Nơi đây chịu ảnh hưởng mạnh từ khí hậu nhiệt đới gió mùa, cận xích đạo. Lại nằm trên “bao lơn”⁽¹⁾ của Biển Đông, kéo dài xuống phía Nam, hướng vào vịnh Thái Lan nên còn chịu tác động bởi khí hậu hải dương khá rõ nét.

Khí hậu, thổ nhưỡng ôn hoà, ít bão đã phát huy hành trang “văn hoá lúa nước”. Tuy nhiên, cần khai phá, thích ứng và cải tạo để Thành phố Hồ Chí Minh trở thành vùng giàu tiềm năng, thuận lợi để phát triển văn hoá, kinh tế.



Hình 6. Kinh Lớn lúc chưa có toà nhà Ủy ban nhân dân Thành phố
và phố đi bộ Nguyễn Huệ hiện tại
(Nguồn: Ảnh tư liệu)

⁽¹⁾ Phần nhô ra bên ngoài, có bọc xung quanh.

Sài Gòn – Thành phố Hồ Chí Minh là nơi phát triển nhộn nhịp, chịu ảnh hưởng của nền văn minh sông nước khi có hệ thống sông ngòi – kênh rạch dày đặc và nối liền với Đồng bằng sông Cửu Long. Quá trình hội nhập làm nên nét riêng biệt về văn hoá so với Đồng bằng sông Cửu Long về các phương diện ăn – mặc – ở – phương tiện đi lại, cấu trúc văn hoá “làng” truyền thống cũng thay đổi.

2. Yếu tố dân cư, văn hoá các tộc người sinh sống trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

Người Việt đến khai hoang, lập ấp ở vùng đất mới đã tiếp thu chọn lọc “văn hoá Đồng Nai” của người Stiêng, người Mạ... với phương thức canh tác lúa rẫy. Bên cạnh đó, văn hoá người Khmer, người Chăm cũng tác động, ảnh hưởng đến vùng Đồng Nai – Bến Nghé. Những người Hoa đa phần là trí thức làm kinh doanh, cũng có trong mình sự giao lưu với người Việt ở Thành phố Hồ Chí Minh.

Tuy nhiên, chủ nhân văn hoá Sài Gòn – Thành phố Hồ Chí Minh – vẫn là người Việt, vẫn là văn hoá dân tộc Việt Nam. Đó là những người Việt đến khai hoang lập ấp từ thế kỉ XVI, XVII, những người Việt “nhập cư” trong suốt tiến trình lịch sử. Họ là những con người tiêu biểu, là tinh hoa của dân tộc luôn năng động, sáng tạo, tìm tòi, học hỏi cái mới.



Em có biết?

Ở vào giai đoạn trước Công nguyên, trước khi người Việt đến khai hoang lập ấp, khu vực nay là Thành phố Hồ Chí Minh đã xuất hiện sớm lớp văn hoá Đồng Nai. Nền văn hoá này được minh chứng qua những di chỉ khảo cổ ở Thành phố Hồ Chí Minh và phụ cận: Các tộc người bản địa ở đây trình độ phát triển còn hạn chế (người Mạ, Stiêng, M'ông, K'ho,...), với những nước nhỏ (Bà Rịa, Xương Thành Tỉnh, Đồn Tồn, Xích Thổ,...).

Sang giai đoạn đầu Công nguyên đến khi người Việt khai hoang lập ấp, xứ Sài Gòn đã chịu ảnh hưởng của văn hoá Óc Eo (Phù Nam), văn hoá Angkor (Chân Lạp). Tuy nhiên, về cơ bản những tộc người bản địa ở đây vẫn sống tự trị và giữ những phong tục, tập quán, những đường nét văn hoá riêng.

3. Yếu tố kinh tế

Khi đến Sài Gòn, người Việt mang trong mình truyền thống văn minh lúa nước cùng với những điều kiện về kinh tế nông nghiệp thuận lợi đã tạo cho người Sài Gòn những tâm lí, tính cách khác với vùng đất Tổ, giúp họ thoát khỏi kinh tế “tự cung tự cấp”, phát triển thương mại sớm.



Hình 7. Một góc Thành phố Hồ Chí Minh ngày nay
(Nguồn: Sở Thông tin và Truyền thông TP. HCM)

Thành phố Hồ Chí Minh còn là không cảng quốc tế quan trọng, có nhiều dịch vụ cần thiết để thu mua, phân phối hàng hoá. Thành phố có các cơ sở hạ tầng cần thiết như nhà ở, đường sá, bệnh viện, trường học,... Hoạt động ngoại thương tấp nập đã giúp thành phố này sớm trở thành nơi “đại đô hội nhất nước”. Vì vậy, con người Thành phố Hồ Chí Minh sớm nắm bắt được văn minh công nghiệp và văn hoá Sài Gòn – Thành phố Hồ Chí Minh dần dựa trên nền tảng sản xuất công nghiệp hiện đại.

4. Yếu tố giao lưu văn hoá

Thành phố Hồ Chí Minh là nơi hội tụ, giao lưu văn hoá với các vùng, miền, khu vực và các nước trên thế giới.

Thành phố Hồ Chí Minh là nơi sinh sống lâu đời của 54 dân tộc và hơn 1000 người nước ngoài đến từ các quốc gia khác nhau như Ấn Độ, Pa-ki-xtan, In-đô-nê-xi-a, Pháp,... Họ chung sống tập trung ở các khu vực khác nhau, hình thành nên nền văn hoá đa dạng, phản ánh nét truyền thống đến hiện đại của văn hoá nơi đây.



Hình 8. Phố đi bộ Bùi Viện
(Nguồn: Sở Thông tin và Truyền thông TP. HCM)

Sài Gòn – Thành phố Hồ Chí Minh là cửa ngõ của giao lưu văn hoá Đông – Tây, tạo điều kiện thuận lợi cho việc tiếp thu, hội nhập với tinh hoa của nền văn hoá thế giới và giá trị văn hoá của thời đại. Trên cơ sở xem xét sự tiếp biến, dung hợp từ truyền thống đến hiện đại của toàn bộ nền văn hoá, có thể rút ra được những đặc trưng trong yếu tố giao lưu văn hoá của Thành phố Hồ Chí Minh như sau:

Thứ nhất, tính chất văn hoá toàn cầu.

Văn hoá Thành phố Hồ Chí Minh là sự tiếp thu, hội nhập các luồng văn hoá từ khắp nơi trên thế giới. Việc mở cửa, hội nhập kinh tế quốc tế, du nhập nhiều luồng văn hoá mới, hiện đại tạo nên sự đa dạng cho văn hoá thành phố trên nhiều lĩnh vực như văn học, nghệ thuật, xã hội, ẩm thực,...

Thứ hai, tính cởi mở, khoan dung, năng động và không kì thị văn hoá.

Từ xưa đến nay, người dân Sài Gòn – Thành phố Hồ Chí Minh luôn cởi mở, giao lưu với các nền văn hoá và tôn giáo khác nhau. Mọi yếu tố văn hoá khác nhau đều được chọn lọc và biến đổi để thích ứng trở thành văn hoá Thành phố Hồ Chí Minh. Đây cũng là kết quả của tinh thần nghĩa hiệp, sự phóng khoáng và bao dung trong phẩm chất của con người trên mảnh đất này. Trần Bạch Đằng đã từng nhận xét: “Hầu hết tác giả, nghệ sĩ và nghệ nhân tuy mang tên Sài Gòn nhưng xuất xứ từ nhiều địa phương, thậm chí, số người bản địa Sài Gòn thật ít ỏi. Tận hôm nay, thực tế ấy vẫn tiếp diễn và chẳng có gì đặc biệt khi chúng ta biết vị trí chính trị, kinh tế, văn hoá của Thành phố Hồ Chí Minh như mọi thành phố lớn khác khắp thế giới. Thợ may, thợ đóng giày đẹp nhất nước gọi là “thợ Sài Gòn” nhưng hầu hết quê ở tận sông Hồng; “Phở Sài Gòn” nay rất nổi tiếng do tay người miền Bắc nấu.

Thứ ba, bản lĩnh cao, nội lực mạnh mẽ của văn hoá.

Văn hoá Thành phố Hồ Chí Minh có một hệ thống những giá trị bản sắc tinh thần vững chắc, như truyền thống yêu nước, đoàn kết, tương thân, tương ái; tinh thần nghĩa hiệp, phóng khoáng, dám nghĩ dám làm, khoan dung, vị tha, dễ thích ứng với hoàn cảnh,... Đây là những giá trị bản sắc tinh thần của người Việt Nam nói chung, nhưng thể hiện rõ nét hơn ở người dân Sài Gòn – Thành phố Hồ Chí Minh. Nhờ tinh thần bản lĩnh cao mà văn hoá Thành phố Hồ Chí Minh có thể tự tin rộng mở, tiếp thu mọi luồng văn hoá, tôn giáo ở khắp mọi nơi mà không sợ bị mai một; chủ động, sáng tạo trước mọi thách thức, va chạm về văn hoá, tôn giáo và dám thay đổi, làm mới bản thân trước các cuộc giao lưu, tiếp biến văn hoá. Bản lĩnh, nội lực văn hoá ở Thành phố Hồ Chí Minh đã được thử thách, tôi luyện trong lịch sử các cuộc đấu tranh bảo vệ và phát triển những giá trị văn hoá dân tộc trên lĩnh vực tư tưởng và văn hoá.

(Theo Trương Văn Chung – Trương Phan Châu Tâm, *Đặc trưng văn hoá của Thành phố Hồ Chí Minh – Một quá trình tiếp biến, chuyển đổi và tích tụ*, Học viện Cán bộ Thành phố Hồ Chí Minh, 2021)



Em có biết?

Vào cuối thế kỉ XVI – đầu thế kỉ XVII, khi lưu dân người Việt đến khai hoang lập ấp ở xứ Đồng Nai – Bến Nghé, họ mang theo truyền thống văn hoá Đại Việt, sống hài hoà với các tộc người bản địa. Từ đó, hình thành những tính cách văn hoá, con người của vùng đất mới.

Năm 1698, khi chúa Nguyễn lập đơn vị hành chính trên vùng đất Đồng Nai – Bến Nghé, người Việt đã đến đây sinh sống. Họ vẫn bảo lưu các giá trị văn hoá đất Tổ, bỏ đi một số tập tục không phù hợp của văn hoá phong kiến Bắc Hà, để hình thành tính cách văn hoá Sài Gòn – Gia Định.

Đến cuối thế kỉ XVIII, chúa Nguyễn (triều Nguyễn sau này) bước đầu xác lập và đưa Nho học vào hệ thống giáo dục đào tạo, góp phần xây dựng nền văn hoá, tính cách con người xứ Sài Gòn – Gia Định.

? CÂU HỎI

– Em hãy cho biết ngay từ thời sơ sử, người Việt ở Sài Gòn đã chịu ảnh hưởng của những nền văn hoá nào.

– Em hãy nêu những yếu tố tác động đến việc hình thành, phát triển phong cách con người Thành phố Hồ Chí Minh. Theo em, yếu tố nào quan trọng nhất? Vì sao?

– Câu ca dao dưới đây nhắc đến yếu tố nào tác động đến việc hình thành, phát triển phong cách con người Thành phố Hồ Chí Minh?

Ai về Gia Định thì về
Nước trong gạo trắng dễ bề làm ăn.

III. ĐẶC TRƯNG PHONG CÁCH CON NGƯỜI Ở THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Người dân Thành phố Hồ Chí Minh mang đặc trưng phong cách người Nam Bộ: chất phác, thẳng thắn, trung thực, phóng khoáng, hoà đồng. Trải qua thời gian, Thành phố sầm uất, ồn ào hơn nhưng bản tính người dân nơi đây vẫn vậy. Phong cách ấy hiện hữu trong mỗi cộng đồng dân cư như một mẫu số chung, trên nền tảng ấy, mỗi cá nhân thoả sức sáng tạo, phát huy sở trường. Ở họ, luôn có “phong cách khoan dung, khoáng đạt, tinh thần nghĩa hiệp, nhân hậu và nặng nghĩa tình”.

? CÂU HỎI

Em thích nhất nét phong cách nào của người dân Thành phố Hồ Chí Minh. Vì sao?

1. Hòa hiệp

Sài Gòn – Thành phố Hồ Chí Minh – được mệnh danh là nơi “đất lành chim đậu”, ít thiên tai, bão lụt nên dễ sống. Bất kể mọi giai cấp, tầng lớp, mọi người đều có thể lập thân, lập nghiệp ở Sài Gòn. Người đến trước giúp đỡ, dìu dắt người đến sau, cứ thế nương tựa nhau mở rộng cuộc sống mưu sinh. Bởi vậy, tinh thần tương thân, tương ái của người dân nơi đây trở nên đặc biệt. Những thùng bánh mì, trà đá miễn phí hiện diện trên khắp các tuyến đường để “tiếp sức” cho người nghèo. “Làm phước” – câu châm ngôn sống đơn giản, nhẹ nhàng của con người Thành phố Hồ Chí Minh.

Không đâu như ở Sài Gòn – Thành phố Hồ Chí Minh, lòng tốt được thể hiện một cách hào hiệp. Ở lâu, con người sẽ được “cảm hoá”, mỗi người dân là người duy trì, lan toả phong cách hào hiệp của con người nơi này – Thành phố đáng yêu, đáng sống.



Hình 9. Bánh mì miễn phí
(Nguồn: tuoitre.vn)



Hình 10. Tặng cháo cho người vô gia cư
(Nguồn: Sở Giáo dục và Đào tạo TP. HCM)

? CÂU HỎI

Nêu một số dẫn chứng về phong cách hào hiệp của con người ở Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Phóng khoáng, hiếu khách

Người Sài Gòn – Thành phố Hồ Chí Minh chấp nhận sự khác biệt về phong tục tập quán, khoan dung với những điều khác biệt từ hành động, lối sống của mọi người. Nơi đây hội tụ đủ các nền văn hoá anh em khắp nơi về lập nghiệp.

Trong bối cảnh giao lưu, hội nhập hiện nay, phóng khoáng, hiếu khách có ý nghĩa trong việc xây dựng đại đoàn kết dân tộc như: đề xuất thực hiện các chính sách, phong trào xã hội; kêu gọi và tiếp nhận đầu tư.

Bên cạnh đó, mặt trái của vượt quá phóng khoáng là lối sống tùy tiện, giải quyết công việc trong cuộc sống không chú ý khuôn phép, nguyên tắc.



Hình 11. Người Sài Gòn – Thành phố Hồ Chí Minh dù tất bật, hối hả nhưng sẵn sàng dừng lại để mua giúp người già một tấm vé số với tất cả sự trân trọng, chân thành

(Nguồn: Sở Thông tin và Truyền thông TP. HCM)

? CÂU HỎI

Nêu ý kiến của em về nhận định: “Vùng đất này có được sự đa dạng vì nhiều lí do nhưng quan trọng nhất là từ sự cởi mở, phóng khoáng, hiếu khách của dân sở tại. “Tứ hải giai huynh đệ” là quan niệm sống với mọi người của người dân Sài Gòn.”

Tìm minh chứng để khẳng định nhận định trên.

3. Linh hoạt, năng động, sáng tạo

Thành phố Hồ Chí Minh là đô thị đặc biệt, một trung tâm lớn về kinh tế, văn hoá, giáo dục đào tạo, khoa học công nghệ, đầu mối giao lưu và hội nhập quốc tế. Diện mạo hôm nay của Thành phố Hồ Chí Minh cho thấy khởi nguồn từ sự năng động, sáng tạo của con người Thành phố Hồ Chí Minh. Đó là sự kế thừa lịch sử hơn 300 năm hình thành Thành phố và kế thừa di sản hàng nghìn năm lịch sử của dân tộc Việt Nam. Các nhà nghiên cứu lịch sử đã đúc kết, phong cách của con người Sài Gòn xưa – Thành phố Hồ Chí Minh nay là “bản lĩnh kiên cường, tinh thần năng động, sáng tạo, khả năng hợp tác cao và luôn luôn thích ứng”.

Phong cách năng động và sáng tạo hiện hữu ở mọi người dân, mọi giai tầng trong Thành phố. Con người Thành phố Hồ Chí Minh tiêu biểu cho cái mới, cái tiến bộ; sẵn sàng nhận thức, tự phê phán sai lầm nếu có để vươn lên; luôn mở mang suy nghĩ, hành động

trong tiếp thu cái mới, cái hay, cái đúng của cả nước và thế giới. Người Sài Gòn – Thành phố Hồ Chí Minh không bảo thủ, không trì trệ; con người nơi đây luôn có tâm thế đổi mới, gạt bỏ những gì lỗi thời, lạc hậu trong mình, sẵn lòng vị tha đối với cái dở, cái sai của người khác để cùng nhau tồn tại và phát triển.

? CÂU HỎI

– Phong cách năng động, sáng tạo của con người Thành phố Hồ Chí Minh đã đem lại diện mạo gì cho Thành phố Hồ Chí Minh hiện tại?

– Liệt kê một số phong trào biểu hiện cho phong cách năng động, sáng tạo do thanh niên Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện.

4. Thực tế

Con người Thành phố Hồ Chí Minh trọng nội dung hơn trọng hình thức, trọng thực hành hơn trọng lí thuyết. Họ tin vào tính thiện, bộc trực thẳng thắn, thấy việc là làm ngay nhưng không chấp nhận lối sống “cơ hội”, “khôn lỏi”. Người Thành phố Hồ Chí Minh đánh giá con người thường căn cứ vào việc làm, trọng những người làm giỏi hơn là nói nhiều. Từ tính cách trọng làm hơn trọng nói, người Sài Gòn – Thành phố Hồ Chí Minh chú ý nhiều đến làm kinh tế buôn bán, làm thợ, thủ công nghiệp, công nghiệp hơn là văn chương, lí thuyết.

Con người nơi đây sống thực tế chứ không thực dụng. Họ sống đúng con người thật với khả năng cho phép, không giả tạo, không đua đòi. Người Sài Gòn không màu mè giả hiệu, trang phục đúng nơi đúng chỗ. Trong đời sống hằng ngày, người Sài Gòn ăn mặc thoải mái nhưng không dễ dãi, xuề xòa nhưng không luộm nhuộm, lôi thôi. Với ăn uống, họ thường đơn giản, tận dụng tối đa đặc sản vùng miền, cây nhà lá vườn, không cần trang trí cầu kì. Bên cạnh đó, con người Thành phố Hồ Chí Minh không từ chối giúp đỡ người khác.

? CÂU HỎI

Có ý kiến cho rằng: “Đôi khi tính thực tế của con người Thành phố Hồ Chí Minh có thể mang lại một số hạn chế”. Theo em, đó là những hạn chế gì?

*** Nhận xét chung:**

Sài Gòn – Thành phố Hồ Chí Minh đã gắn với vùng đất Nam Bộ về những yếu tố lịch sử, văn hoá và nhất là con người. Chính thổ nhưỡng, khí hậu nơi đây đã thu hút người dân cả nước từ thuở Sài Gòn – Thành phố Hồ Chí Minh còn là vùng Bến Nghé hoang sơ. Những nhân kiệt, những người dân cần cù, dũng cảm trong lao động sản xuất đã làm cho vùng đất này ngày càng trù phú, trở thành địa linh. Người dân Thành phố Hồ Chí Minh rất

phóng khoáng, tự tin; cần cù nhưng năng động; chất phác mà dũng cảm; trọng nghĩa, khinh tài; mưu mao, đùm bọc lẫn nhau cả những khi thái bình hay những lúc gian khó. Cùng với những người Bến Nghé xưa, rất đông người Sài Gòn – Thành phố Hồ Chí Minh xuất thân từ nhiều giai tầng, sinh ra từ mọi miền của Tổ quốc đã đến sống, chiến đấu, lao động, thăng hoa sáng tạo vì Thành phố. Bản sắc người Sài Gòn – Thành phố Hồ Chí Minh đã làm nên sức thu hút, sức cảm hoá những cư dân nơi khác đến, tạo sức gắn kết của một cộng đồng dân cư đặc biệt. Cùng với thời gian, mọi người dân Thành phố thấm đẫm cái bản sắc, cái khí chất của mảnh đất này và luôn tự hào khẳng định mình là con người Thành phố Hồ Chí Minh.



Hình 12. Hình ảnh Sài Gòn về ban đêm
(Nguồn: Sở Thông tin và Truyền thông TP. HCM)

? CÂU HỎI

- Phong cách đặc trưng nào của con người Thành phố Hồ Chí Minh gắn liền với truyền thống yêu nước của dân tộc ta? Em hãy nêu dẫn chứng.
- Kể tên từ 5 đến 7 hoạt động thể hiện phong cách trên của con người Thành phố Hồ Chí Minh trong thời kì hiện nay.



LUYỆN TẬP

1. Điền thông tin vào phiếu học tập theo cấu trúc bảng KWL bên dưới:

- Những điều em biết về phong cách đặc trưng của cư dân Thành phố Hồ Chí Minh (cột K – Know).
- Những điều em muốn được biết thêm về phong cách con người Thành phố Hồ Chí Minh (cột W – Want to know).
- Những điều em đã học được sau khi học bài Đặc trưng phong cách con người tại Thành phố Hồ Chí Minh vào (cột L – Learned).

STT	K	W	L
1	?	?	?
2	?	?	?
3	?	?	?
4	?	?	?
...	?	?	?

2. Lựa chọn và phân tích một phong cách đặc trưng của con người Thành phố Hồ Chí Minh mà em ấn tượng nhất.

Gợi ý các bước:

- Lựa chọn phong cách đặc trưng em thích.
- Mô tả tổng quan về phong cách đặc trưng này.
- Dẫn chứng cụ thể về phong cách đặc trưng này trong cuộc sống hằng ngày mà em quan sát được.
- Nêu cảm xúc của em: yếu tố khiến em ấn tượng, điểm đặc biệt của phong cách đặc trưng này khiến em quan tâm.



VẬN DỤNG

1. Là công dân trẻ của Thành phố Hồ Chí Minh, em (hoặc nhóm em) cần phải làm gì trong việc giữ gìn và phát huy những phong cách tốt đẹp của con người Thành phố Hồ Chí Minh?

2. Trong vai trò là hướng dẫn viên du lịch, em sẽ lựa chọn giới thiệu đến du khách phong cách đặc trưng nào của con người Thành phố Hồ Chí Minh? Vì sao?

CHỦ ĐỀ 4

VĂN HOÁ ẨM THỰC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



MỤC TIÊU

- Hình thành ở học sinh thói quen ăn uống hợp vệ sinh và an toàn.
- Nêu được các đặc trưng trong văn hoá ẩm thực Thành phố Hồ Chí Minh.
- Tìm hiểu về cách chế biến, thành phần nguyên liệu của một số món ăn nổi tiếng có ở Thành phố Hồ Chí Minh.
- Biết tự làm một món ăn đặc trưng có ở Thành phố Hồ Chí Minh.



KHỞI ĐỘNG

Em hãy tìm hiểu và liệt kê các nguyên tắc vệ sinh an toàn thực phẩm của WHO.



KHÁM PHÁ

I. NÉT ĐẶC SẮC CỦA ẨM THỰC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phố Hồ Chí Minh có nền kinh tế sầm uất và hiện đại, là nơi hội tụ của người dân khắp mọi miền đất nước về đây sinh sống và lập nghiệp. Khi đến lập nghiệp ở Thành phố Hồ Chí Minh, những người dân mang theo cả món ăn và cách chế biến riêng đặc trưng vùng miền của mình, do đó đã làm cho các món ăn của Thành phố Hồ Chí Minh trở nên phong phú hơn. Có thể nói, ẩm thực Thành phố Hồ Chí Minh là nơi giao thoa, hội tụ và kết hợp văn hoá ẩm thực của các vùng miền.

Không chỉ vậy, ẩm thực Thành phố Hồ Chí Minh còn có sự du nhập ẩm thực của các nước trên thế giới. Ẩm thực Sài Gòn theo cách gọi ngày xưa cũng giống như con người Sài Gòn, rất gần gũi, thân thiện và cởi mở. Tuy nhiên, ẩm thực Sài Gòn – nay là Thành phố Hồ Chí Minh vẫn mang trong mình nét đặc trưng rất riêng mà hiếm nơi nào có được.

II. NHỮNG ĐẶC TRƯNG TRONG VĂN HOÁ ẨM THỰC SÀI GÒN – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

– Sự giao thoa ẩm thực: Sài Gòn được xem là trung tâm ẩm thực cho cả khu vực Đông Nam Bộ và là điểm giao thoa giữa Bắc – Nam, Đông – Tây. Từ thế kỉ XVIII cho đến nay, khu vực Hòn ngọc Viễn Đông đã đón nhận những luồng văn hoá ẩm thực từ các quốc gia như Trung Quốc, Ấn Độ, Pháp, Mỹ, Nhật, Úc,... Do đó, chỉ cần đến với mảnh đất Sài Gòn, thực khách đã có thể trải nghiệm gần như toàn bộ những nền ẩm thực của các nước khác mà chẳng cần phải di chuyển đâu xa xôi hay sang tận nước bạn để thưởng thức.



Hình 1. Ẩm thực Sài Gòn xưa
(Nguồn: Ảnh tư liệu)

– Dấu ấn văn hoá ẩm thực từ xưa của người Sài Gòn vẫn còn tồn tại đến ngày nay: Sài Gòn không chỉ có những toà nhà chọc trời, những nhà hàng sang trọng, cao cấp mà còn có cả những quán cóc vỉa hè, những món ăn hè phố rất gũi và thân quen. Hình ảnh gánh hàng rong, xe hủ tiếu gỗ, cà phê bột từ lâu đã trở thành một phần của văn hoá ẩm thực Sài Gòn.

– Ẩm thực Thành phố Hồ Chí Minh ngày nay: Thành phố Hồ Chí Minh với sự hội nhập và phát triển theo nhịp sống hiện đại, các món ăn cũng đã có sự chuyển mình không ngừng. Bên cạnh nền ẩm thực xưa thì các món ăn đường phố như bánh tráng trộn, bánh tráng nướng, các loại gỏi, ốc, xiên chiên, xoài lắc,... đã thu hút giới trẻ. Các món ăn vặt, hay những đặc sản nổi tiếng của các địa phương và quốc gia khác như trà sữa, há cảo, bánh gạo Hàn Quốc, lẩu Thái, đồ nướng, bún bò Huế, mì Quảng, bánh xèo,... cũng có tại những con đường ăn uống của Thành phố Hồ Chí Minh. Chính sự đa dạng từ món ăn truyền thống cho đến hiện đại cùng với sự biến tấu độc đáo trong cách chế biến đã làm nên một nền ẩm thực Sài Gòn vô cùng đa dạng.

Bánh mì là thức ăn đường phố nổi tiếng của Việt Nam, đặc biệt là tại Sài Gòn. Bánh mì Sài Gòn gồm vỏ bánh có da giòn, ruột mềm và bên trong có phần nhân. Tùy hương vị vùng miền và sở thích cá nhân mà người ta tạo thành những kiểu nhân bánh mì khác nhau: chả lụa, thịt nguội, chả cá, heo quay, trứng, thực phẩm chay,... kèm theo các nguyên liệu phụ khác như: pa-tê, bơ, rau thơm, đồ chua,... Bánh mì Sài Gòn có nguồn gốc giống bánh mì baguette do người Pháp đem vào miền Nam Việt Nam từ những năm 80 của thế kỉ XX.



Hình 2. Bánh mì Sài Gòn

(Nguồn: Sở Thông tin và Truyền thông TP. HCM)

Trong quá trình ăn uống, người Sài Gòn đã chế biến lại baguette thành kiểu bánh mì nhỏ và ngắn hơn còn khoảng 20 – 30 cm, ruột thì rỗng hơn để đưa phần nhân vào đó. Tùy thuộc vào phần nhân được kẹp vào mà bánh mì có tên gọi khác nhau. Ngày 24/3/2011, từ “bánh mì” được thêm vào từ điển Oxford và nằm trong bảng xếp hạng những loại bánh sandwich ngon nhất thế giới.



Hình 3. Hội thi “Đầu bếp trẻ” lần VII, Thành phố Hồ Chí Minh, năm học 2021 – 2022

(Nguồn: Sở Giáo dục và Đào tạo TP.HCM)

Văn hoá ẩm thực Thành phố Hồ Chí Minh ngày nay là một trong những điểm đặc sắc thu hút khách du lịch từ mọi nơi tìm đến. Món ăn Sài Gòn không chỉ đơn giản là để ăn chơi hay làm no bụng mà ngày càng được trân trọng, tôn vinh lên một tầm cao mới. Từng bước đưa nền văn hoá ẩm thực Việt Nam đến với bạn bè thế giới.

– Sài Gòn không ngủ: Đến với Sài Gòn, bạn có thể dễ dàng tìm thấy quán ăn vào bất kể thời điểm nào trong ngày. Tại Sài Gòn, những quán ăn đêm vỉa hè có rất nhiều. Ẩm thực về đêm ở Sài Gòn là một nét văn hoá rất riêng của nơi đây.



Hình 4. Ẩm thực Sài Gòn tại Phố đi bộ Bùi Viện
(Nguồn: Sở Thông tin và Truyền thông TP. HCM)

? CÂU HỎI

- Em hãy nêu những nét đặc trưng của văn hoá ẩm thực Thành phố Hồ Chí Minh.
- Em hãy nêu những đặc điểm khác biệt của văn hoá ẩm thực Thành phố Hồ Chí Minh so với văn hoá ẩm thực các vùng miền khác của Việt Nam.



LUYỆN TẬP

TRÒ CHƠI Ô CHỮ

Hàng dọc màu vàng (có 11 chữ cái ghép thành 3 từ): Món ăn nổi tiếng khi nhắc đến Sài Gòn và cũng là món ăn truyền thống mà người Việt Nam thường dùng mỗi ngày. Món ăn này có thể ăn vào các bữa khác nhau trong ngày.

Hàng ngang:

- Số 1: Món ăn nước có sợi làm từ bột năng và nước dùng nấu từ xương, có độ sánh màu đỏ gạch. Tên món ăn chứa một loại hải sản có tám chân, hai càng.
- Số 2: Món ăn chơi được chế biến bằng các phương pháp như nướng, xào, rang, luộc,... Nguyên liệu chính là một loại hải sản. Món ăn này thường được ăn vào buổi chiều hoặc tối.

– Số 3: Một trong mười món ăn nổi tiếng được du khách nước ngoài yêu thích khi nhắc đến Việt Nam. Là món ăn tiện dụng có thể ăn khắp mọi nơi và có thể ăn vào tất cả thời gian khác nhau trong ngày.

– Số 4: Món ăn chơi bắt nguồn từ người Hoa, nhưng đã du nhập vào Việt Nam rất lâu đời. Món ăn có sự kết hợp của trứng, hành lá, xì dầu và đu đủ bào sợi ăn kèm.

– Số 5: Món ăn ngọt bắt nguồn từ Thái Lan, là sự hoà quyện của rất nhiều nguyên liệu như khoai môn, rau câu, nước cốt dừa và các loại trái cây như mít, nhãn, sầu riêng.

– Số 6: Món ăn yêu thích vào mùa hè của các bạn trẻ, kết hợp cùng một loại trái cây nhiệt đới vừa béo, thơm, lại có thể đựng được món ăn bên trong và ăn vào cảm thấy mát lạnh.

– Số 7: Món ăn khai vị giúp làm ấm cơ thể kết hợp từ nhiều nguyên liệu như xương heo, bột năng, trứng gà, trứng cút, nấm,... Trong tên gọi món ăn có nguyên liệu của một loại hải sản có tám chân, hai càng.

– Số 8: Món ăn yêu thích khi có nhiều người cùng ăn. Món ăn dùng nóng, kết hợp với nhiều nguyên liệu ăn kèm và gia vị thuốc bắc. Nguyên liệu chính là tên một loại động vật có bốn chân.

– Số 9: Món ăn được chế biến từ gạo nếp. Gạo nếp sau khi hấp chín, kết hợp cùng nhân thịt, nấm, cà rốt và gia vị, sau đó chiên ngập trong dầu.

– Số 10: Món ăn kết hợp từ nhiều loại rau sống, bún, tôm, thịt và gói bằng bánh tráng, sau đó chấm cùng mắm nêm hoặc nước mắm chua ngọt.

– Số 11: Món ăn gồm có bánh tráng, củ sắn, lạp xưởng, tôm khô, trứng, rau thơm, xà lách, tương, đậu phộng, hành phi.

– Số 12: Món ăn với hương vị nước lèo có mùi vị rất đặc trưng. Đây là món ăn hoà quyện của rất nhiều nguyên liệu như tôm, mực, chả cá, thịt quay và đa dạng các loại rau như rau đắng, rau muống bào, bông súng, kèo nèo, hẹ, rau nhút, giá,...

(1)	B					A			C		
(2)						C					
(3)	B					I					
(4)			B			C					
(5)	C			T							
(6)			K			D					
(7)							P			A	
(8)				L			D				
(9)	X			C							
(10)							I		U		
(11)				B				A			
(12)			B					M			

VẬN DỤNG

Em hãy lựa chọn một món ăn mà em yêu thích và có thể tự làm được để thực hành tại nhà, ghi nhận lại quá trình làm bằng hình chụp sau đó trình bày trước lớp về cách chế biến món ăn em yêu thích (nếu có điều kiện, có thể mang nguyên liệu lên thực hành tại lớp mời các bạn cùng thưởng thức).

Gợi ý: GỎI CUỐN

a. Chuẩn bị nguyên liệu:

- Thịt ba chỉ: 300g
- Tôm tươi: 500g
- Rau sống (xà lách, rau thơm, hẹ, giá,...): 500g
- Bún tươi: 200g
- Bánh tráng: 1 gói
- Nước chấm: mắm nêm, nước mắm chua ngọt hay tương ngọt



Hình 5. Gỏi cuốn

(Nguồn: Sở Giáo dục và Đào tạo TP.HCM)

b. Cách làm:

- Thịt luộc chín, cắt lát mỏng.
- Tôm luộc chín, lột sạch vỏ, cắt đôi theo chiều dọc.
- Rau sống rửa sạch.
- Làm ướt bánh tráng, cho rau, giá, hẹ, bún, thịt và tôm vào cuốn tròn lại.
- Gỏi cuốn có thể chấm cùng mắm nêm pha với thơm, nước mắm tỏi ớt chua ngọt hoặc sốt tương đen kèm với đồ chua và hành phi tùy theo sở thích của mỗi người.

CHỦ ĐỀ 5

TÀI NGUYÊN THIÊN NHIÊN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



MỤC TIÊU

- Kể tên được một số loại tài nguyên thiên nhiên của Thành phố Hồ Chí Minh (đất đai, khoáng sản, rừng, sinh vật, tài nguyên du lịch,...).
- Trình bày được đặc điểm cơ bản của một trong số các loại tài nguyên thiên nhiên của Thành phố Hồ Chí Minh (số lượng, chất lượng, tình hình sử dụng, phân bố và giá trị).
- Trình bày được một số giải pháp sử dụng và bảo vệ hợp lí các loại tài nguyên thiên nhiên tiêu biểu của Thành phố Hồ Chí Minh.



KHỞI ĐỘNG

Hãy kể tên một số tài nguyên thiên nhiên ở Thành phố Hồ Chí Minh mà em biết.



KHÁM PHÁ

I. TÀI NGUYÊN ĐẤT

1. Đặc điểm tài nguyên đất của Thành phố Hồ Chí Minh

Tiềm năng đất đai trên phạm vi địa bàn Thành phố có nhiều hạn chế về diện tích. Theo tài liệu khảo sát thổ nhưỡng, trên địa bàn các huyện và quận ven Thành phố Hồ Chí Minh có 6 loại đất chính:

- Đất cát: diện tích 5,2 nghìn ha, chiếm khoảng 4,19% diện tích vùng khảo sát. Phân bố ở huyện Cần Giờ.
- Đất mặn: diện tích 19,8 nghìn ha, chiếm khoảng 15,99% diện tích vùng khảo sát. Phân bố tập trung ở huyện Cần Giờ.

– Đất phèn: chủ yếu là đất phèn tiềm tàng, diện tích khoảng 44,5 nghìn ha, chiếm 36,04% diện tích vùng khảo sát. Phân bố ở các vùng thấp, trũng, tiêu thoát nước kém như phía nam huyện Bình Chánh, Nhà Bè, ven sông Đồng Nai, Sài Gòn và phía bắc huyện Cần Giờ.

– Đất phù sa: diện tích khoảng 20,4 nghìn ha, chiếm 16,51% diện tích vùng khảo sát, trong đó loại đất phù sa ngọt chỉ chiếm khoảng 3%. Phân bố chủ yếu ở vùng phía nam huyện Bình Chánh và một số nơi ở huyện Củ Chi, Hóc Môn,... ở độ cao khoảng 1,5 m.

– Đất xám: diện tích khoảng 31,3 nghìn ha, chiếm khoảng 25,29% diện tích vùng khảo sát. Phân bố chủ yếu trên vùng đất cao, gò ở huyện Củ Chi, Hóc Môn, thành phố Thủ Đức và phía bắc huyện Bình Chánh.

– Đất đỏ vàng: diện tích khoảng 2,4 nghìn ha, chiếm 1,98% diện tích vùng khảo sát. Phân bố trên vùng gò ở huyện Củ Chi và thành phố Thủ Đức.

Diện tích còn lại không khảo sát là 85,9 nghìn ha, gồm đất phi nông nghiệp (đất ở, chuyên dùng,...) và núi đá chiếm khoảng 5,4 ha thuộc xã Thạnh An, huyện Cần Giờ.

? CÂU HỎI

Dựa vào thông tin mục 1, em hãy kể tên các loại đất ở Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bảo vệ và sử dụng hợp lý tài nguyên đất

a. Hiện trạng sử dụng tài nguyên đất

Đất đai là bộ phận hợp thành quan trọng của môi trường. Đất không chỉ là nguồn tài nguyên mà còn là nền tảng không gian để phân bố dân cư và các hoạt động kinh tế – xã hội, không chỉ là đối tượng của lao động mà còn là tư liệu sản xuất không thể thay thế trong sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp. Đất đai có giá trị to lớn đối với con người cũng như đối với tự nhiên. Đất có thể lâm vào tình trạng suy thoái và ô nhiễm khi gặp phải các tác nhân tiêu cực. Ở Thành phố Hồ Chí Minh đất đai chưa được khai thác đầy đủ. Theo thống kê của Sở Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh, diện tích đất đai của Thành phố Hồ Chí Minh năm 2019 là 209,5 nghìn ha đất tự nhiên, trong đó có 111,9 nghìn ha đất nông nghiệp (chiếm 53,4%), đất phi nông nghiệp có diện tích khoảng 96,6 nghìn ha (chiếm 46,1%) và hơn 1 nghìn ha đất chưa sử dụng (chiếm 0,5%).

Bảng 1. Hiện trạng sử dụng đất ở Thành phố Hồ Chí Minh, giai đoạn 2015 – 2019

(Đơn vị: nghìn ha)

Hiện trạng sử dụng đất	2015	2019
Đất nông nghiệp	115,5	111,9
– Đất sản xuất nông nghiệp	66,8	64,3
– Đất lâm nghiệp	34,9	35,5
– Đất nuôi trồng thủy sản	11,3	9,4
– Đất nông nghiệp khác	2,5	2,7
Đất phi nông nghiệp	93,1	96,6
– Đất ở	27,4	29,3
– Đất chuyên dùng	33,9	35,1
– Đất phi nông nghiệp khác	31,8	32,2
Đất chưa sử dụng	0,9	1,0

(Nguồn: <http://www.donre.hochiminhcity.gov.vn>)

b. Các biện pháp bảo vệ, sử dụng hợp lý tài nguyên đất

Để phát huy tối đa nguồn lực đất đai, Thành phố Hồ Chí Minh sẽ điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất theo cơ chế đặc thù, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế – xã hội.

– Đối với khu vực trung tâm có diện tích 930 ha, Thành phố điều chỉnh quy hoạch gắn liền với tái cấu trúc việc phân bố đất đai, định hình các khu chức năng hợp lý, gắn với chỉnh trang các khu dân cư hiện hữu, tăng giá trị sử dụng đất.

– Đối với các trục giao thông lớn, Ủy ban nhân dân Thành phố đã phê duyệt đề án “Quản lý và phương hướng sử dụng đất đai hiệu quả”. Theo đề án này, Thành phố sẽ tạo cơ chế thu hồi diện tích đất liền kề các công trình hạ tầng để bán đấu giá, nhằm khai thác tối đa giá trị tài nguyên đất đai.

– Đối với thành phố Thủ Đức, thành phố này đang phối hợp với Sở Quy hoạch – Kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức lập quy hoạch chung xây dựng thành phố Thủ Đức để trình Ủy ban nhân dân Thành phố thông qua.

– Đối với 5 huyện (Nhà Bè, Hóc Môn, Bình Chánh, Củ Chi, Cần Giờ), Sở Nội vụ Thành phố Hồ Chí Minh vừa có tờ trình gửi Ủy ban nhân dân Thành phố về công tác xây dựng đề án chuyển các huyện thành quận (hoặc thành phố thuộc Thành phố Hồ Chí Minh) trong giai đoạn 2021 – 2030. Việc phát triển các huyện thành quận tạo tiền đề cần thiết để

Thành phố chuyển đổi mục đích sử dụng đất hiệu quả hơn theo cơ chế đặc thù từ Nghị quyết số 54/2017/QH14 ngày 24/11/2017 của Quốc hội về thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh.

? CÂU HỎI

Dựa vào bảng 1, em hãy nhận xét sự thay đổi cơ cấu sử dụng đất của Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2015 – 2019.

II. TÀI NGUYÊN NƯỚC

1. Đặc điểm tài nguyên nước của Thành phố Hồ Chí Minh

a. Nguồn nước trên mặt

Nằm ở vùng hạ lưu hệ thống sông Đồng Nai – Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh có mạng lưới sông ngòi kênh rạch khá dày đặc với tổng diện tích mặt nước là 35 500 ha, mật độ 3,38 km/km².

b. Nguồn nước ngầm

Sông Đồng Nai bắt nguồn từ cao nguyên Lâm Viên, hợp lưu bởi nhiều sông khác, có lưu vực lớn khoảng 45 000 km², lưu lượng bình quân 20 – 500 m³/s, hằng năm cung cấp 15 tỉ m³ nước, sông Đồng Nai trở thành nguồn nước ngọt chính của Thành phố.



Hình 1. Sông Đồng Nai

(Nguồn: Sở Thông tin và Truyền thông TP. HCM)



Hình 2. Sông Sài Gòn

(Nguồn: Sở Thông tin và Truyền thông TP. HCM)

Sông Sài Gòn bắt nguồn từ vùng Hớn Quản, chảy qua thành phố Thủ Dầu Một (tỉnh Bình Dương) đến Thành phố Hồ Chí Minh, với chiều dài 200 km và chảy dọc trên địa phận Thành phố dài 80 km. Sông Sài Gòn có lưu lượng trung bình vào khoảng $54 \text{ m}^3/\text{s}$, bề rộng của sông tại Thành phố khoảng 225 m đến 370 m, độ sâu tới 20 m.



Hình 3. Sông Nhà Bè

(Nguồn: Sở Thông tin và Truyền thông TP. HCM)

Sông Nhà Bè, hình thành ở nơi hợp lưu hai sông Đồng Nai và Sài Gòn, chảy ra Biển Đông bởi hai ngả chính là Soài Rạp và Gành Rái. Trong đó, ngả Gành Rái chính là đường thủy chính cho tàu ra vào bến cảng Sài Gòn.

Ngoài các con sông chính, Thành phố Hồ Chí Minh còn có một hệ thống kênh rạch chằng chịt: Láng The, Bàu Nông, Rạch Tra, Bến Cát, An Hạ, Tham Lương, Cầu Bông, Nhiều Lọc – Thị Nghè, Bến Nghé, Lò Gốm, Kênh Tẻ, Tàu Hủ, Kênh Đôi,...



Hình 4. Hệ thống kênh rạch tại Thành phố Hồ Chí Minh
(Nguồn: Sở Thông tin và Truyền thông TP. HCM)



Hình 5. Kênh Nhiều Lọc – Thị Nghè
(Nguồn: Sở Thông tin và Truyền thông TP. HCM)

Khu vực phía bắc Thành phố Hồ Chí Minh có lượng nước ngầm khá phong phú. Khu vực phía nam, nước ngầm thường bị nhiễm phèn, nhiễm mặn. Khu vực nội thành có lượng nước ngầm đáng kể, tuy chất lượng sử dụng không tốt do bị ô nhiễm bởi hoạt động sản xuất và sinh hoạt của người dân, vẫn được khai thác chủ yếu ở ba tầng: 0 – 20 m, 60 – 90 m và 170 – 200 m. Khu vực Quận 12, các huyện Hóc Môn và Củ Chi, chất lượng nước tốt, trữ lượng dồi dào, thường được khai thác ở tầng 60 – 90 m, trở thành nguồn nước bổ sung quan trọng.

c. Chế độ thủy văn

Hầu hết kênh rạch và một phần hạ lưu các sông Đồng Nai, Sài Gòn đều chịu ảnh hưởng của thủy triều. Tùy theo những điều kiện cụ thể (mùa, lưu lượng nước sông,...), nước biển có thể ngược dòng xâm nhập đến tận Bình Dương (trên sông Sài Gòn) và Long Đại (trên sông Đồng Nai).

? CÂU HỎI

Kể tên một số con sông lớn ở Thành phố Hồ Chí Minh. Cho biết ý nghĩa của các con sông với đời sống và sản xuất.

2. Bảo vệ và sử dụng hợp lý tài nguyên nước

a. Hiện trạng sử dụng tài nguyên nước

Nguồn nước đóng một vai trò quan trọng trong sự sống của thế giới sinh vật. Nguồn nước là đối tượng bị tác động nhiều từ con người, đặc biệt do đô thị hoá, kinh tế phát triển nhanh làm cho nhu cầu nước tăng và nguồn nước càng bị khai thác nhiều hơn. Hiện nay, chúng ta đang chứng kiến những hậu quả phản ứng từ nguồn nước đối với con người như lụt bão, hạn hán, thiếu nước sạch,... Nguồn nước của Thành phố cũng không ngoại lệ và đang chịu sự tác động rất lớn từ hoạt động của con người, từ biến đổi khí hậu và đang có dấu hiệu ảnh hưởng tiêu cực đến sự phát triển kinh tế – xã hội của thành phố, cụ thể như sau:

– *Nước trên mặt*: Nguồn nước ở Thành phố Hồ Chí Minh đang bị ô nhiễm nghiêm trọng: nước sông Đồng Nai từ Hoá An về Cát Lái; khu vực Nhà Bè và vùng Cần Giờ đang bị ô nhiễm vi sinh, ô nhiễm dầu mỡ. Trên sông Sài Gòn, nguồn nước đang bị ô nhiễm vi sinh cao. Chất lượng nước của các kênh rạch trên địa bàn Thành phố chỉ đạt tiêu chuẩn loại B và bị ô nhiễm vi sinh rất lớn. Bên cạnh đó là tình trạng ngập lụt trong trung tâm Thành phố đang ở mức báo động cao, xảy ra cả trong mùa khô. Diện tích khu vực ngập lụt khoảng 140 km² với 85% điểm ngập nước nằm ở khu vực trung tâm. Thiệt hại do ngập nước gây ra ước tính khoảng 8 tỉ đồng mỗi năm.



Hình 6. Ô nhiễm nước trên mặt tại kênh Tham Lương
(Nguồn: Sở Thông tin và Truyền thông TP. HCM)

– Nước ngầm: Nguồn nước ngầm chủ yếu bị ô nhiễm nitơ, kim loại nặng, chất độc và nhiễm mặn. Bên cạnh đó, lượng nước ngầm ở Thành phố Hồ Chí Minh đang bị sụt giảm nghiêm trọng. Trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh hiện có trên 200 000 giếng khai thác nước ngầm, chiếm 56,61% tổng lượng nước khai thác dùng cho mục đích sản xuất, còn lại dùng trong sinh hoạt.

Mật độ giếng khoan tập trung quá dày ở nhiều khu vực nội và ngoại thành đã tạo thành các thấu nước dày đặc, khai thác nước quá mức, gây mất cân đối trong việc bổ sung trữ lượng nước ngầm, làm hạ thấp mực nước ngầm và nhất là gây ra tình trạng các tầng nước ngầm bị thấm và nhiễm bẩn, nhiễm mặn ngày càng nhanh hơn.



Hình 7. Nước giếng khoan bị nhiễm phen

b. Biện pháp bảo vệ tài nguyên nước

Để sử dụng hiệu quả, tiết kiệm, đảm bảo cân bằng và phòng chống ô nhiễm tài nguyên nước của Thành phố Hồ Chí Minh, cần thực hiện một số biện pháp sau:

– Thành phố Hồ Chí Minh cần sớm hoàn thành quy hoạch phát triển không gian đô thị, quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch các ngành nhằm đưa công tác phát triển Thành phố hài hoà, thân thiện với môi trường (cơ chế phát triển xanh).

– Tăng cường các biện pháp bảo vệ chất lượng nước, chống ô nhiễm từ các nguồn chất thải công nghiệp và sinh hoạt, bảo đảm các nguồn nước thải phải được xử lý đạt quy chuẩn trước khi đổ vào các nguồn tiếp nhận.

– Đặc biệt, cần tăng cường nhận thức của cộng đồng về sử dụng nguồn nước một cách khoa học, tiết kiệm và hợp lý, có hiệu quả, đảm bảo an toàn cung cấp đủ nước cho mọi nhu cầu.

Ngoài ra để giải quyết nguy cơ thiếu nước sinh hoạt tại Thành phố Hồ Chí Minh, có thể triển khai các biện pháp:

- Thay thế nước sinh hoạt từ sông Sài Gòn bằng nước của hồ Dầu Tiếng và hồ Trị An.
- Xây dựng các hồ nhân tạo ở các vùng đất rãnh thấp để tích nước mưa.
- Tập trung xây dựng quy hoạch về quản lý chất thải rắn đô thị, triển khai chương trình phân loại chất thải rắn đô thị tại nguồn,...
- Tiếp tục phát huy hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý chất thải.

? CÂU HỎI

Phân tích nguyên nhân chính gây ô nhiễm nguồn nước ở Thành phố Hồ Chí Minh.

II. TÀI NGUYÊN RỪNG

1. Đặc điểm tài nguyên rừng của Thành phố Hồ Chí Minh

Diện tích rừng và đất rừng phân bố không đều, chủ yếu tập trung ở các huyện ngoại thành như Cần Giờ, Củ Chi, Bình Chánh, Hóc Môn. Thành phố Hồ Chí Minh bao gồm 3 hệ sinh thái rừng: hệ sinh thái rừng nhiệt đới ẩm lá rộng thường xanh, hệ sinh thái rừng úng phèn, hệ sinh thái rừng ngập mặn.

– *Hệ sinh thái rừng nhiệt đới ẩm mưa mùa Đông Nam Bộ* vốn có ở huyện Củ Chi và thành phố Thủ Đức. Những năm qua, cùng với việc khoanh nuôi bảo vệ những mảnh rừng thứ sinh còn sót lại, chủ yếu là rừng chồi quanh các khu địa đạo Bến Dược, Bến Đình, Hố Bò ở huyện Củ Chi, đã bước đầu tiến hành nghiên cứu phục chế kiểu rừng kín ẩm thường xanh, trồng rừng gỗ lớn, gỗ quý và gần đây đang mở ra dự án vườn sưu tập thảo mộc, kết hợp với xây dựng hoàn chỉnh khu rừng lịch sử.

– *Hệ sinh thái rừng ngập mặn* tập trung ở huyện Cần Giờ vốn là rừng nguyên sinh, xuất hiện đã lâu năm theo lịch sử của quá trình hình thành bãi bồi cửa sông ven biển; sau các đợt khai quang rải chất độc hoá học của Mỹ trong chiến tranh, có tới 80% diện tích rừng vùng này bị huỷ diệt, khiến đại bộ phận đất đai trở thành những trảng cỏ cây bụi thứ sinh. Từ năm 1978, Thành phố Hồ Chí Minh đã đầu tư trồng phục hồi hàng chục ngàn ha rừng đước, chủ yếu tập trung vào khoảng thời gian 1978 – 1986.



Hình 8. Rừng ngập mặn Cần Giờ nhìn từ trên cao
(Nguồn: Sở Thông tin và Truyền thông TP. HCM)

Rừng ngập mặn Cần Giờ có tổng diện tích gần 76 nghìn ha, trong đó vùng lõi hơn 4,7 nghìn ha, vùng đệm 41 nghìn ha và vùng chuyển tiếp gần 30 nghìn ha. Với hệ động thực vật đa dạng, độc đáo, đặc trưng. Rừng ngập mặn Cần Giờ đóng vai trò quan trọng trong phòng chống thiên tai, là lá phổi xanh điều hoà thời tiết cho Thành phố Hồ Chí Minh. Nhờ vị trí và tiềm năng đặc biệt, rừng ngập mặn Cần Giờ được UNESCO công nhận là Khu dự trữ sinh quyển thế giới đầu tiên tại Việt Nam vào năm 2000.

– Hệ sinh thái rừng úng phèn khá nghèo nàn. Do khai thác và canh tác của con người, rừng úng phèn hiện nay hầu như không còn nữa, chỉ sót lại số ít rừng cây ở dạng chồi bụi. Từ sau năm 1975, phong trào trồng rừng và trồng cây phân tán của nhân dân đã phát triển rất mạnh, nhờ vậy, môi trường sinh thái vùng ngập phèn ngoại thành đã nhanh chóng được cải thiện và đang từng bước trở nên trù phú.

2. Bảo vệ và sử dụng hợp lý tài nguyên rừng

Tài nguyên rừng có vai trò rất quan trọng đối với khí quyển, đất đai, mùa màng, cung cấp các nguồn gen động thực vật quý hiếm cùng nhiều lợi ích khác như điều hoà nhiệt độ, nguồn nước không khí; con người có thể sử dụng tài nguyên rừng để khai thác, sử dụng hoặc chế biến những sản phẩm phục vụ cho nhu cầu đời sống. Tài nguyên rừng là loại tài nguyên có thể tái tạo được, nhưng nếu sử dụng không hợp lý thì tài nguyên rừng có thể bị suy thoái và không thể tái tạo được.

Bảng 2. Biến động diện tích và độ che phủ rừng ở Thành phố Hồ Chí Minh, giai đoạn 2014 – 2020

Năm Hiện trạng	2014	2016	2018	2020
Diện tích rừng (ha)	34,4	36,6	36,6	33,3
Độ che phủ rừng (%)	16,4	17,5	17,5	15,9

Trong thời gian qua, để bảo vệ, sử dụng hợp lý tài nguyên rừng, Thành phố đã ban hành các chủ trương, chính sách quản lý rừng và đất lâm nghiệp như:

- Giao đất, giao rừng cho các đơn vị quốc doanh, tập thể, hộ nhân dân trồng cây gây rừng và chăm sóc rừng.
- Quy định về cơ chế quản lý và vận dụng chính sách khuyến khích phát triển sản xuất đối với nông – lâm – ngư nghiệp tại Cần Giờ.
- Ban hành quy chế tổ chức hoạt động của Ban Quản lý rừng phòng hộ môi trường Thành phố.

– Quy định về khoán bảo vệ rừng, khoanh nuôi, tái sinh rừng và trồng rừng thuộc rừng phòng hộ môi trường, rừng đặc dụng Thành phố.

Sự quản lí Nhà nước về quy hoạch, bảo vệ và phát triển rừng của Thành phố Hồ Chí Minh còn được thể hiện qua những nguyên tắc quản lí, sử dụng và phát triển đối với 3 loại rừng: rừng phòng hộ, rừng đặc dụng và rừng sản xuất.

– Đối với rừng đặc dụng: Bảo tồn nguyên trạng, tạo ra môi trường tốt nhất để bảo tồn và phát triển các loài động thực vật đặc hữu, các hệ sinh thái đặc thù nhằm nâng cao chất lượng rừng và giá trị đa dạng sinh học.

– Đối với rừng phòng hộ: Phải xây dựng thành rừng tập trung, liền vùng và nhiều tầng, chủ yếu thông qua tái sinh tự nhiên. Đối với rừng phòng hộ là rừng trồng, phải có các biện pháp lâm sinh tác động vào rừng để nâng cao chất lượng rừng và khả năng phòng hộ của rừng. Quản lí rừng phòng hộ, cần kết hợp với sản xuất nông – ngư nghiệp, kinh doanh cảnh quan, nghỉ dưỡng, du lịch sinh thái – môi trường,...

– Đối với rừng sản xuất: Chủ yếu theo hướng thâm canh, chú trọng đến năng suất và chất lượng, đồng thời với việc kết hợp sản xuất nông – ngư nghiệp, du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng và các dịch vụ môi trường khác.

? CÂU HỎI

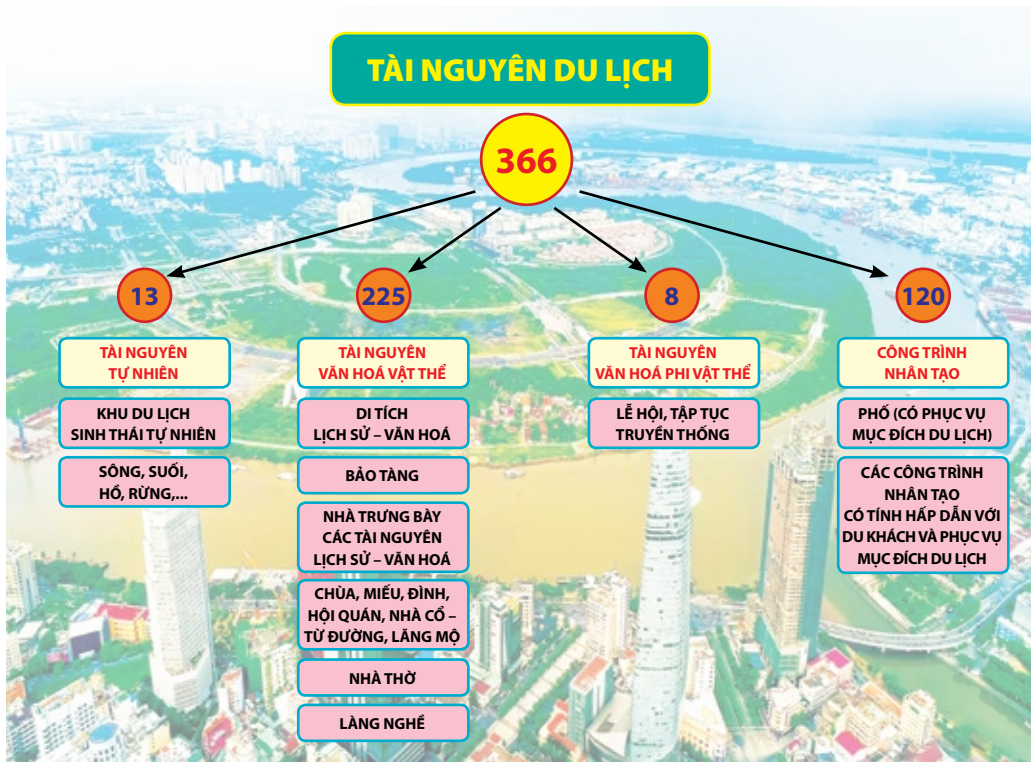
– Nhận xét sự biến động diện tích, độ che phủ rừng ở Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2014 – 2020.

– Tại sao vấn đề sử dụng hợp lí và bảo vệ tài nguyên rừng lại có vai trò rất quan trọng ở Thành phố Hồ Chí Minh?

IV. TÀI NGUYÊN DU LỊCH

1. Đặc điểm tài nguyên du lịch của Thành phố Hồ Chí Minh

Hiện nay, Thành phố Hồ Chí Minh có 366 điểm đến hấp dẫn, được đánh giá có khả năng khai thác và thu hút du khách, tập trung chủ yếu ở 4 nhóm tài nguyên chính: tài nguyên du lịch tự nhiên, tài nguyên du lịch văn hoá vật thể, tài nguyên du lịch văn hoá phi vật thể, tài nguyên du lịch gắn với công trình nhân tạo hấp dẫn. Trong đó, có 13 điểm đến được hình thành từ nguồn tài nguyên du lịch tự nhiên, tập trung ở các tài nguyên chính như sông Sài Gòn, rừng ngập mặn và biển đảo.



Hình 9. Sơ đồ tài nguyên du lịch ở Thành phố Hồ Chí Minh
(Nguồn: Sở Thông tin và Truyền thông TP. HCM)

? CÂU HỎI

Kể tên một số tài nguyên du lịch tự nhiên ở Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bảo vệ và sử dụng hợp lý tài nguyên du lịch tự nhiên ở Thành phố Hồ Chí Minh

a. Hiện trạng sử dụng tài nguyên du lịch tự nhiên

Điều kiện thủy văn của Thành phố Hồ Chí Minh tương đối thuận lợi cho các hoạt động diễn ra ngoài trời cũng như các hoạt động gắn liền với sông ngòi. Hệ thống sông Sài Gòn – Đồng Nai có hệ sinh thái thuận lợi để Thành phố Hồ Chí Minh và hai tỉnh Đồng Nai, Bình Dương phát triển du lịch đường thủy. Từ năm 2013, Thành phố Hồ Chí Minh đã đưa vào khai thác sản phẩm



Hình 10. Tàu cao tốc trên sông Sài Gòn tại bến Bạch Đằng
(Nguồn: Sở Thông tin và Truyền thông TP. HCM)

du lịch đường thủy với điểm xuất phát là bến Bạch Đằng kết nối giữa trung tâm thành phố với huyện Cần Giờ và huyện Củ Chi (Sài Gòn – Cần Giờ và Sài Gòn – Củ Chi). Đây là một trong những sản phẩm trọng tâm của du lịch sông nước đã thu hút sự tham gia của nhiều doanh nghiệp lữ hành và nhà đầu tư.

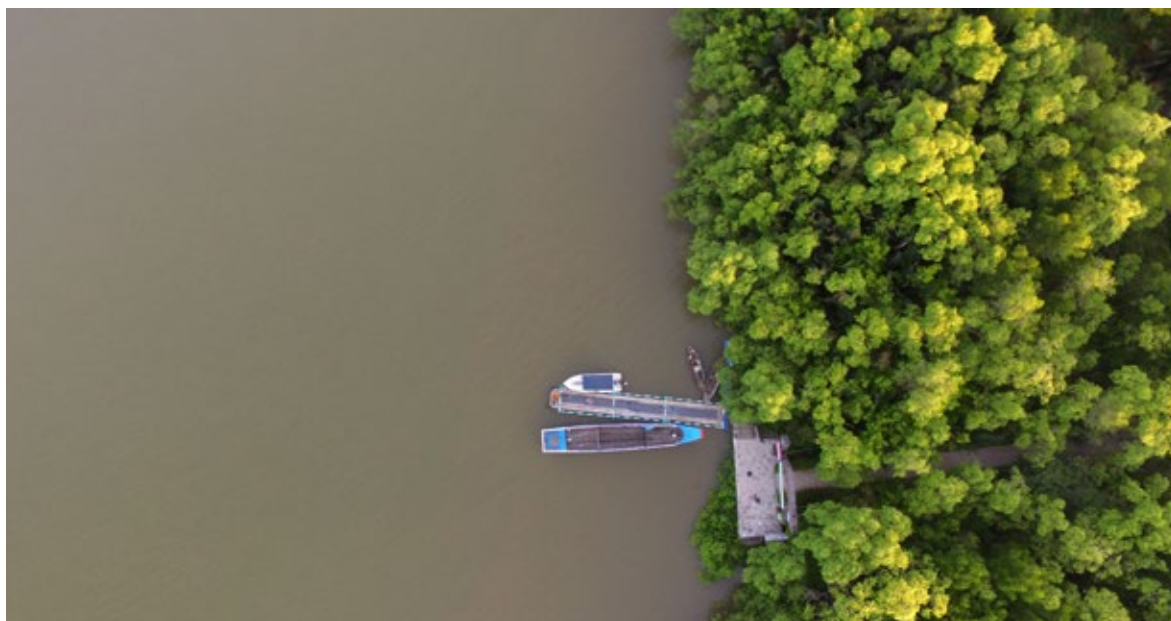
Gần đây, việc đưa vào hoạt động tàu buýt sông Sài Gòn, tăng thêm nhiều sản phẩm du lịch đường sông khác (phần lớn trên hai tuyến Sài Gòn – Cần Giờ và Sài Gòn – Củ Chi) được du khách đánh giá cao và có nhiều triển vọng phát triển. Đó cũng là việc cụ thể hoá kế hoạch phát triển du lịch đường thủy giai đoạn 2017 – 2020 mà Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành để đến năm 2020 sẽ có ít nhất bảy chương trình du lịch đường thủy trên các tuyến sông Sài Gòn, Đồng Nai, Nhà Bè, Soài Rạp, Lòng Tàu và các tuyến kênh nội đô.



Hình 11. Lược đồ các tuyến du lịch đường sông Thành phố Hồ Chí Minh
(Nguồn: Tổng Công ty du lịch Sài Gòn)

Về tài nguyên du lịch rừng ngập mặn, biển đảo: Thành phố Hồ Chí Minh có biển Cần Giờ với đường bờ biển dài khoảng 15 km. Mũi Cần Giờ cách mũi Nghinh Phong (Vũng Tàu) 10 km đường biển băng qua vịnh Ghềnh Rái. Nhìn chung toàn bãi Cần Giờ là một bãi bồi rộng đến trên 100 km², là đoạn bờ biển phía đông cuối cùng của bờ biển Việt Nam (tính từ Bắc vào Nam) có khả năng cải tạo phục vụ du lịch, tắm biển. Đồng thời diện tích 33 917 ha, rừng ngập mặn chiếm gần 50% diện tích tự nhiên toàn huyện, ngày 21/1/2000 rừng ngập mặn Cần Giờ được tổ chức UNESCO công nhận là “Khu dự trữ sinh quyển thế giới”, đây là điều kiện tốt để thu hút khách du lịch tham quan, tìm hiểu, nghiên cứu về hệ sinh thái rừng ngập mặn.

Tính đến nay, có nhiều sản phẩm du lịch đang được khai thác dựa trên lợi thế về tài nguyên rừng như: nghiên cứu; khám phá hệ sinh thái rừng ngập mặn; giao lưu với hộ giữ rừng; hoạt động trồng, bảo vệ rừng; tham quan hoạt động sản xuất dưới tán rừng; hoạt động sinh hoạt ngoại khoá;... Loại hình này hằng năm thu hút trên 50 000 lượt khách. Hiện nay có hai đơn vị đang khai thác là Khu du lịch sinh thái Dầm Xây và Khu du lịch sinh thái Vàm Sát.



Hình 12. Khu du lịch sinh thái Vàm Sát
(Nguồn: Sở Thông tin và Truyền thông TP. HCM)

Thạnh An là xã đảo duy nhất của Thành phố Hồ Chí Minh thuộc huyện Cần Giờ. Xã Thạnh An có nguồn tài nguyên du lịch vừa đa dạng về chủng loại, vừa có tính độc đáo về giá trị nên thuận lợi đối với việc hình thành điểm đến du lịch hấp dẫn. Cảnh quan cửa sông Lòng Tàu triển khai sản phẩm du lịch tiềm năng như khám phá nơi nước sông hoà

vào biển, quan sát hiện tượng phân chia hai làn nước của sông Lòng Tàu và sông Thị Vải, khám phá hiện tượng thủy triều, đi tàu vượt cửa sông. Đê, kè, bờ biển Thạnh An khai thác sản phẩm du lịch quan sát Mặt Trời mọc, Mặt Trời lặn; chuyển động của sóng, khám phá đê, kè chắn sóng, quan sát phong cảnh mặt biển, tắm biển, câu cá. Hệ sinh thái rừng ngập mặn khai thác các loại hình du lịch như khám phá hệ sinh thái rừng ngập mặn, chèo thuyền, nghỉ ngơi, vui chơi giải trí.

b. Bảo vệ tài nguyên du lịch tự nhiên

Để khai thác, bảo vệ tài nguyên du lịch tự nhiên theo hướng phát triển du lịch Thành phố Hồ Chí Minh một cách bền vững, chúng ta cần thực hiện một số giải pháp:

- Khai thác, sử dụng các nguồn tài nguyên du lịch một cách hợp lý và giảm thiểu chất thải ra môi trường.
- Phát triển du lịch phải gắn liền với nỗ lực bảo tồn tính đa dạng của tài nguyên.
- Phát triển du lịch phải phù hợp với quy hoạch tổng thể kinh tế – xã hội vì du lịch là ngành kinh tế tổng hợp, có tính liên ngành, liên vùng cao nên mọi phương án khai thác tài nguyên để phát triển du lịch phải phù hợp với quy hoạch chuyên ngành nói riêng và quy hoạch tổng thể kinh tế – xã hội nói chung ở phạm vi quốc gia, vùng và địa phương.
- Nâng cao nhận thức, vai trò, trách nhiệm, sự tham gia, ý kiến đóng góp của các đối tượng tham gia du lịch trong việc khai thác và bảo vệ tài nguyên du lịch.
- Tăng cường tính có trách nhiệm trong hoạt động xúc tiến, quảng bá du lịch.



LUYỆN TẬP

- 1.** Em hãy vẽ sơ đồ thể hiện đặc điểm tài nguyên thiên nhiên ở Thành phố Hồ Chí Minh.
- 2.** Dựa vào bảng 2 của mục III, em hãy vẽ biểu đồ cột thể hiện sự biến động diện tích rừng Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2014 – 2020.



VẬN DỤNG

- 1.** Em hãy thiết kế một tấm poster kêu gọi bảo vệ môi trường nước ở Thành phố Hồ Chí Minh.
- 2.** Em hãy viết đoạn giới thiệu ngắn khoảng 15 – 20 dòng về một tài nguyên du lịch ở Thành phố Hồ Chí Minh mà em đã biết và có ấn tượng sâu sắc nhất.

CHỦ ĐỀ 6

VAI TRÒ CỦA GIAO THÔNG ĐỐI VỚI SỰ PHÁT TRIỂN Ở THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



MỤC TIÊU

- Phương tiện giao thông chủ yếu ở Thành phố Hồ Chí Minh.
- Vai trò của giao thông đối với sự phát triển kinh tế tại Thành phố Hồ Chí Minh.
- Đề xuất giải pháp nâng cao ý thức khi giao thông tại Thành phố Hồ Chí Minh từ hoạt động của bản thân, gia đình và nhà trường.



KHỞI ĐỘNG

Thành phố Hồ Chí Minh là trung tâm kinh tế, văn hoá của Việt Nam, với những địa điểm du lịch luôn thu hút một lượng lớn du khách trong và ngoài nước tham quan. Bạn có thể đến với thành phố Hồ Chí Minh bằng các phương tiện di chuyển rất đa dạng và thuận lợi.



CÂU HỎI

Em hãy cùng các bạn kể tên các phương tiện giao thông để đi đến Thành phố Hồ Chí Minh mà em biết.



KHÁM PHÁ

I. PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG CHỦ YẾU Ở THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phố Hồ Chí Minh là trung tâm kinh tế, văn hoá, giáo dục, du lịch,... quan trọng của Việt Nam. Bên cạnh những ưu thế vượt trội về kinh tế – xã hội so với các địa phương trong vùng và cả nước, Thành phố Hồ Chí Minh còn có nhiều loại hình giao thông hiện hữu, đa dạng phục vụ nhu cầu đi lại trong phạm vi Thành phố và giữa Thành phố Hồ Chí Minh với các vùng lân cận, toàn cầu. Các loại hình phương tiện giao thông di chuyển tại Thành phố phổ biến bao gồm:

1. Xe buýt

Xe buýt là phương tiện vận tải hành khách công cộng duy nhất của Thành phố. Hoạt động của xe buýt nội thành do Trung tâm Quản lý và Điều hành Vận tải Hành khách Công cộng Thành phố Hồ Chí Minh (một đơn vị trực thuộc Sở Giao thông Vận tải Thành phố) quản lý và điều hành.

Ngày 6/3/2022, Trung tâm quản lý giao thông công cộng Thành phố Hồ Chí Minh cho biết, sản lượng hành khách xe buýt đang phục hồi sau thời gian dài bị ảnh hưởng của dịch COVID – 19. Khách đi xe buýt bình quân hơn 180 000 lượt mỗi ngày, tăng 123% so với tháng trước và 5% so với cùng kỳ năm 2021.

Hệ thống xe buýt tại thành phố hiện hoạt động với khoảng 12 000 chuyến mỗi ngày, tăng gần 4 000 chuyến so với tháng trước, trung bình có khoảng 18,7 hành khách trên chuyến⁽¹⁾.

2. Đường sắt

Thành phố Hồ Chí Minh là điểm kết thúc của tuyến đường sắt Bắc Nam do Tổng công ty Đường sắt Việt Nam điều hành hoạt động. Trong thành phố, hiện có hai nhà ga chính: ga Sóng Thần và ga Sài Gòn. Bên cạnh đó, còn có một số nhà ga nhỏ như: Dĩ An, Thủ Đức, Bình Triệt, Gò Vấp.



Hình 1. Xe buýt tại Thành phố Hồ Chí Minh
(Nguồn: thanhuytphcm.vn)



Hình 2. Hành khách đi tàu lửa tại Thành phố Hồ Chí Minh
(Nguồn: www.chinhphu.vn)

(1) <https://laodong.vn/xa-hoi/khach-di-xe-buyt-o-tphcm-tang-dan-1020813.lido>

3. Đường thủy

Mạng lưới giao thông đường thủy tại Thành phố Hồ Chí Minh khá phát triển, cơ bản đáp ứng nhu cầu di chuyển của người dân với tuyến đường thủy chở hành khách liên tỉnh là tuyến tàu cánh ngầm nối cảng Nhà Rồng với cảng Cầu Đá, thành phố Vũng Tàu. Ngoài ra, còn có khoảng 50 bến đò, phà phục vụ giao thông hành khách, trong đó, lớn nhất là phà Cát Lái nối Quận 9 với huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.



Hình 3. Tàu thủy hoạt động tại Thành phố Hồ Chí Minh

(Nguồn: Sở Thông tin và Truyền thông TP. HCM)

4. Đường hàng không

Sân bay Quốc tế Tân Sơn Nhất nằm trên địa bàn quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, cách trung tâm thành phố khoảng 8 km về phía bắc. Trong tương lai, khi Sân bay Quốc tế Long Thành được hoàn tất xây dựng và đi vào hoạt động sẽ “gánh” một lượng hành khách đáng kể từ ở sân bay Quốc tế Tân Sơn Nhất, giúp giảm tình trạng quá tải hiện tại.



Hình 4. Sân bay Quốc tế Tân Sơn Nhất

(Nguồn: Sở Thông tin và Truyền thông TP. HCM)

5. Đường bộ

Hệ thống đường bộ của Thành phố Hồ Chí Minh dày đặc, có tổng chiều dài 4 044 km lớn nhất trong các đô thị ở Việt Nam. Tại các quận quanh khu vực trung tâm và các vùng ven nội thành, tình hình giao thông đang nằm trong tình trạng còn nhiều hạn chế với các vấn nạn như ùn tắc thường xuyên. Người dân thành phố có thể duy chuyển bằng phương tiện ô tô, xe máy, đây được xem là phương tiện giao thông chủ yếu của người dân Thành phố Hồ Chí Minh.



Hình 5. Tình trạng un tắc giao thông diễn ra thường xuyên tại Thành phố Hồ Chí Minh

(Nguồn: Sở Thông tin và Truyền thông TP. HCM)

? CÂU HỎI

- Theo em, người dân Thành phố Hồ Chí Minh di chuyển, vận chuyển hàng hoá bằng những phương tiện giao thông nào? Phương tiện giao thông nào được sử dụng chủ yếu?
- Hãy kể tên các phương tiện giao thông công cộng khác ở Thành phố Hồ Chí Minh mà em biết.

II. VAI TRÒ CỦA GIAO THÔNG ĐỐI VỚI SỰ PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



THÔNG TIN 1

Để hoàn thiện hệ thống hạ tầng giao thông giai đoạn 2021 – 2030 theo hướng hiện đại và đồng bộ, nhằm đáp ứng yêu cầu phục vụ lưu thông hàng hoá và tăng năng lực vận tải trên địa bàn, Thành phố Hồ Chí Minh sẽ huy động nhiều nguồn lực, mở ra những kì vọng, tạo động lực phát triển kinh tế, xã hội cho Thành phố trong thời gian tới.

Ngày 9/6/2021, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có kế hoạch thực hiện đề án phát triển kết cấu hạ tầng giao thông trên địa bàn giai đoạn 2020 – 2030. Theo

đó, về hệ thống giao thông đường bộ, thành phố dự kiến sẽ xây dựng hơn 652 km; đường sắt, xe buýt nhanh (BRT) dự kiến xây dựng gần 212 km; xây dựng 81 cầu lớn; triển khai 15 dự án xây dựng các nút giao thông; 31 dự án giao thông tĩnh; 7 dự án thuộc chương trình đô thị thông minh; đầu tư hoàn chỉnh các tuyến đường cao tốc, quốc lộ kết nối Thành phố Hồ Chí Minh với các tỉnh trong Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam theo quy hoạch.

Ngoài ra, còn có các công trình, dự án trọng điểm, cấp bách dự kiến đầu tư như: đường cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh – Mộc Bài (Tây Ninh); đường Vành đai 2, Vành đai 3; mở rộng các Quốc lộ 1, 22, 50, 13; xây đường trên cao số 1, số 5,... Các công trình kết nối vùng cũng được triển khai như xây dựng cầu Cát Lái nối với tỉnh Đồng Nai; trục động lực kết nối Thành phố Hồ Chí Minh – Long An – Tiền Giang;...

Về đường sắt, Thành phố dự kiến sẽ hoàn thành, đưa vào khai thác tuyến đường sắt đô thị (metro) số 1 (Bến Thành – Suối Tiên); triển khai xây dựng tuyến metro số 2 (Bến Thành – Tham Lương); tuyến metro số 5, giai đoạn 1 (ngã tư Bảy Hiền – cầu Sài Gòn); đường sắt nhẹ Thủ Thiêm – Cảng hàng không quốc tế Long Thành (Đồng Nai);...

Với kế hoạch phát triển hạ tầng giao thông trong 10 năm tới của Thành phố, mạng lưới hạ tầng giao thông sẽ được cải thiện đồng bộ, giúp ngành vận tải hàng hoá nói riêng và kinh tế, xã hội nói chung của Thành phố phát triển.

(Theo Cổng Thông tin điện tử Bộ Giao thông vận tải, <https://mt.gov.vn/tk/tin-tuc/74114/thanh-pho-ho-chi-minh--he-thong-ha-tang-giao-thong-huong-den-dong-bo-va-hien-dai.aspx>)



Hình 6. Tuyến metro số 1
(Nguồn: Sở Thông tin và Truyền thông TP. HCM)



Hình 7. Đường vành đai 2
(Nguồn: Sở Thông tin và Truyền thông TP. HCM)



Hình 8. Đường cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh – Long Thành – Dầu Giây
(Nguồn: thanhuypcm.vn)



Hình 9. Cảng Cát Lái
(Nguồn: Sở Thông tin và Truyền thông TP. HCM)



Hình 10. Cảng Sài Gòn
(Nguồn: Sở Thông tin và Truyền thông TP. HCM)



Hình 11. Đường Phạm Văn Đồng
(Nguồn: Sở Thông tin và Truyền thông TP. HCM)



THÔNG TIN 2

Thành phố Hồ Chí Minh ưu tiên dự án giao thông kết nối tạo động lực phát triển vùng. Việc đẩy nhanh tiến độ chuẩn bị đầu tư các dự án trọng điểm, cấp bách kết nối vùng giữa Thành phố Hồ Chí Minh với các địa phương tạo động lực thúc đẩy phát triển cho Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, với vai trò quan trọng trong hệ thống kết nối giao thông vận tải trong vùng, phục vụ nhu cầu vận chuyển hành khách, hàng hoá của toàn vùng Nam Bộ đi các vùng, miền khác trong nước và quốc tế.

Bên cạnh đó, nhờ hệ thống đường cao tốc Xuyên Á (AH – cao tốc ASEAN), việc du lịch bằng xe khách và xe buýt giữa các nước trong khu vực thuận tiện hơn

trước rất nhiều. Theo đó, việc vận chuyển hành khách, hàng hoá sẽ trở nên nhanh chóng và dễ dàng hơn trên tuyến đường Thành phố Hồ Chí Minh – Campuchia – Viêng Chăn (Lào) và ngược lại trong vòng 24 giờ. Với sự liên kết giữa hệ thống đường giao thông quốc lộ của các quốc gia trong khu vực và hệ thống biển báo đồng nhất, dự án đường cao tốc Xuyên Á đã và đang phát huy hiệu quả, góp phần thúc đẩy giao lưu về thương mại, kinh tế giữa các quốc gia, đồng thời, tạo điều kiện thuận lợi cho Thành phố Hồ Chí Minh trong việc phát triển kinh tế, văn hoá, thúc đẩy tình hữu nghị giữa các nước trong khu vực Đông Nam Á.

? CÂU HỎI

– Từ các thông tin trên kết hợp với hiểu biết thực tế của bản thân, em hãy thảo luận và cho biết vai trò của giao thông đối với sự phát triển kinh tế ở Thành phố Hồ Chí Minh.

– Em hãy đề xuất một số giải pháp để phát triển ngành giao thông vận tải ở Thành phố Hồ Chí Minh.

III. ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP NÂNG CAO Ý THỨC KHI GIAO THÔNG TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH TỪ HOẠT ĐỘNG CỦA BẢN THÂN, GIA ĐÌNH VÀ NHÀ TRƯỜNG

Đọc bài về dưới đây và thực hiện yêu cầu

Đạp xe xuống dốc	Nếu bạn rơi cặp	Bảo hiểm an toàn
Phải đi đường hoàng.	Cũng không được dừng	Phòng ngừa tai nạn
Nếu chuyển hướng khác	Đứng sát lề đường	Nếu đi xe buýt
Giơ tay xin đường.	Mới quay lại nhặt.	Tìm chỗ ngồi yên
Nếu dàn hàng ngang	Muốn vượt lên trước	Chớ có ngó nghiêng
Là nguy hiểm đó.	Phải có trước sau	Thò đầu thò cổ
Lời thầy thường dạy	Quan sát thật lâu	Ra ngoài cửa sổ
Không thả hai tay	Mới vượt lên nhé.	Tai hoạ ra trò.
Nguy hiểm có ngày	Con đường tuy bé	Xin nhớ lời thầy.
Không ai lường được	Nhưng vẫn phải nhường	An toàn trên hết
Lạng lách đánh võng	Dành một phần đường	Tai hoạ phía trước
Càng nguy hiểm hơn.	Cho người đi bộ.	Rình rập đằng sau
Nói chuyện giữa đường	Nếu ngồi xe máy	Bất cứ ở đâu
Gây ra ùn tắc	Đội mũ sẵn sàng	Cũng cần phòng tránh.

(Theo Trần Quang Minh)

Yêu cầu:

- Tổ chức cuộc thi theo nhóm, đội nào thể hiện bài về trên hay nhất sẽ dành chiến thắng.
- Em hãy thảo luận và cho biết ở lứa tuổi học sinh trung học cơ sở, bản thân em sẽ làm gì để giảm kẹt xe, ùn tắc, tai nạn giao thông.



LUYỆN TẬP

Em hãy cho biết nếu em được tham gia tiếp xúc, đối thoại với lãnh đạo Thành phố Hồ Chí Minh, em sẽ có nguyện vọng và đề xuất gì để phát triển hệ thống giao thông công cộng.



VẬN DỤNG

Em hãy hợp tác cùng bạn để lên kế hoạch và thực hiện một dự án tuyên truyền về văn hoá giao thông cho cộng đồng dân cư hoặc cho học sinh trong trường.

Gợi ý:

Có thể thực hiện các hình thức như vẽ tranh, thiết kế poster, sáng tác khẩu hiệu tuyên truyền, video clip,...

CHỦ ĐỀ 7

TRUYỀN THÔNG PHÒNG, CHỐNG BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU Ở THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



MỤC TIÊU

- Tìm hiểu được ảnh hưởng của hiệu ứng nhà kính đến sự sống trên Trái Đất.
- Trình bày được một số biểu hiện tiêu cực thường gặp của môi trường (hiệu ứng nhà kính, nóng lên toàn cầu, nước biển dâng cao,...).
- Chỉ ra được những tác động của biến đổi khí hậu đến sức khỏe con người.
- Nêu được các khái niệm cơ bản về ứng phó với biến đổi khí hậu.
- Tuyên truyền, vận động người thân, bạn bè có ý thức thực hiện các việc làm giảm thiểu biến đổi khí hậu.
- Thực hiện được chiến dịch truyền thông giảm thiểu hiệu ứng nhà kính bằng các hình thức khác nhau.



KHƠI ĐỘNG

Trò chơi: Ai nhanh hơn

Cách chơi: Giáo viên chia lớp thành 4 nhóm. Trong thời gian một phút, các nhóm sẽ kể tên các danh thắng, công viên nổi tiếng tại địa phương. Nhóm nào kể tên được nhiều địa danh đúng nhất sẽ giành chiến thắng.

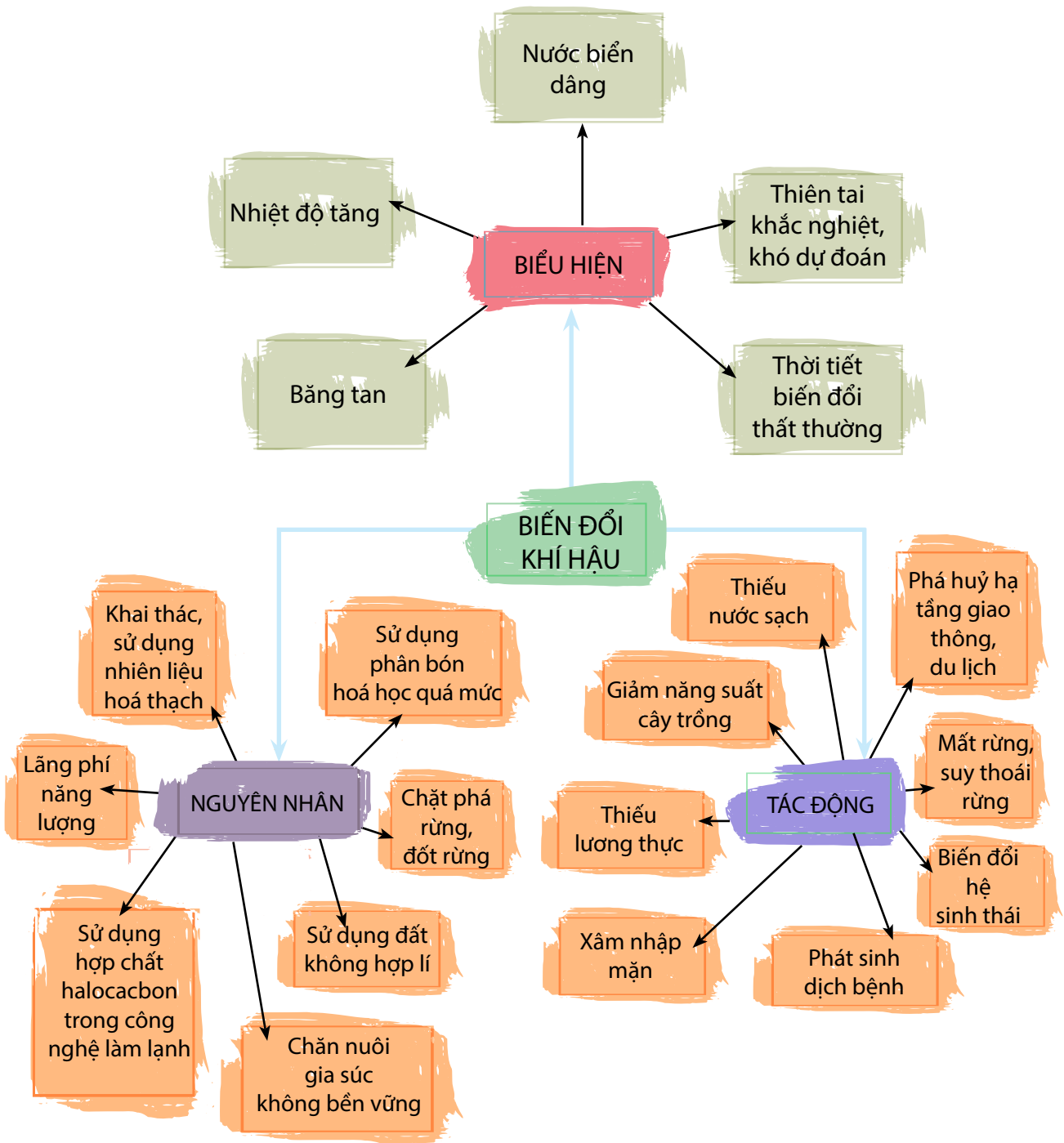


KHÁM PHÁ

I. HIỆU ỨNG NHÀ KÍNH VÀ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

Hiệu ứng nhà kính không phải lúc nào cũng là một hiện tượng cực đoan của tự nhiên, gây ra biến đổi khí hậu. Hiệu ứng nhà kính giúp cân bằng nhiệt độ của Trái Đất khi lượng khí nhà kính (carbon dioxide, methane, nitrous oxide,...) vừa đủ. Nếu không có hiện tượng hiệu ứng nhà kính, sự sống trên Trái Đất không thể tồn tại và phát triển. Tuy nhiên, khi lượng khí nhà kính quá cao, sẽ gây ra biến đổi khí hậu và ảnh hưởng đến sự sống.

Biến đổi khí hậu là sự thay đổi trạng thái của khí hậu so với trung bình nhiều năm, thường là một vài thập kỉ hoặc dài hơn, do các yếu tố tự nhiên và các hoạt động của con người trong sản xuất và sinh hoạt đã làm thay đổi thành phần của khí quyển.



Hình 1. Sơ đồ nguyên nhân, biểu hiện và tác động của biến đổi khí hậu



Thành phố Hồ Chí Minh rộng hơn 2 000 km², độ cao trung bình 0,5 – 1 m trên mực nước biển nằm trải dọc theo sông Sài Gòn với hơn 7 triệu dân cư sinh sống tại khu vực đô thị. Thành phố Hồ Chí Minh là trung tâm kinh tế quan trọng bậc nhất Việt Nam, chiếm khoảng 20% GDP của cả nước.

Đa phần lãnh thổ của Thành phố thuộc khu vực đồng bằng, vì vậy phải đối mặt với những thách thức nghiêm trọng do biến đổi khí hậu gây ra, đặc biệt là vấn đề ngập lụt. Dưới đây là một số thách thức chính:

- Mực nước biển dâng: Hiện nay Thành phố thường xuyên bị ngập lụt, mực nước biển dâng sẽ tiếp tục tác động đến Thành phố, gây nên tình trạng xâm nhập mặn.
- Ngập lụt do sông: Mưa lớn và thiếu hồ lưu trữ nước cũng là nguyên nhân dẫn đến ngập lụt. Vấn đề này sẽ trở nên nghiêm trọng hơn khi lượng mưa gia tăng do biến đổi khí hậu.
- Nhiệt độ trong Thành phố, đặc biệt tại các khu vực có mật độ xây dựng cao đang ngày một gia tăng.

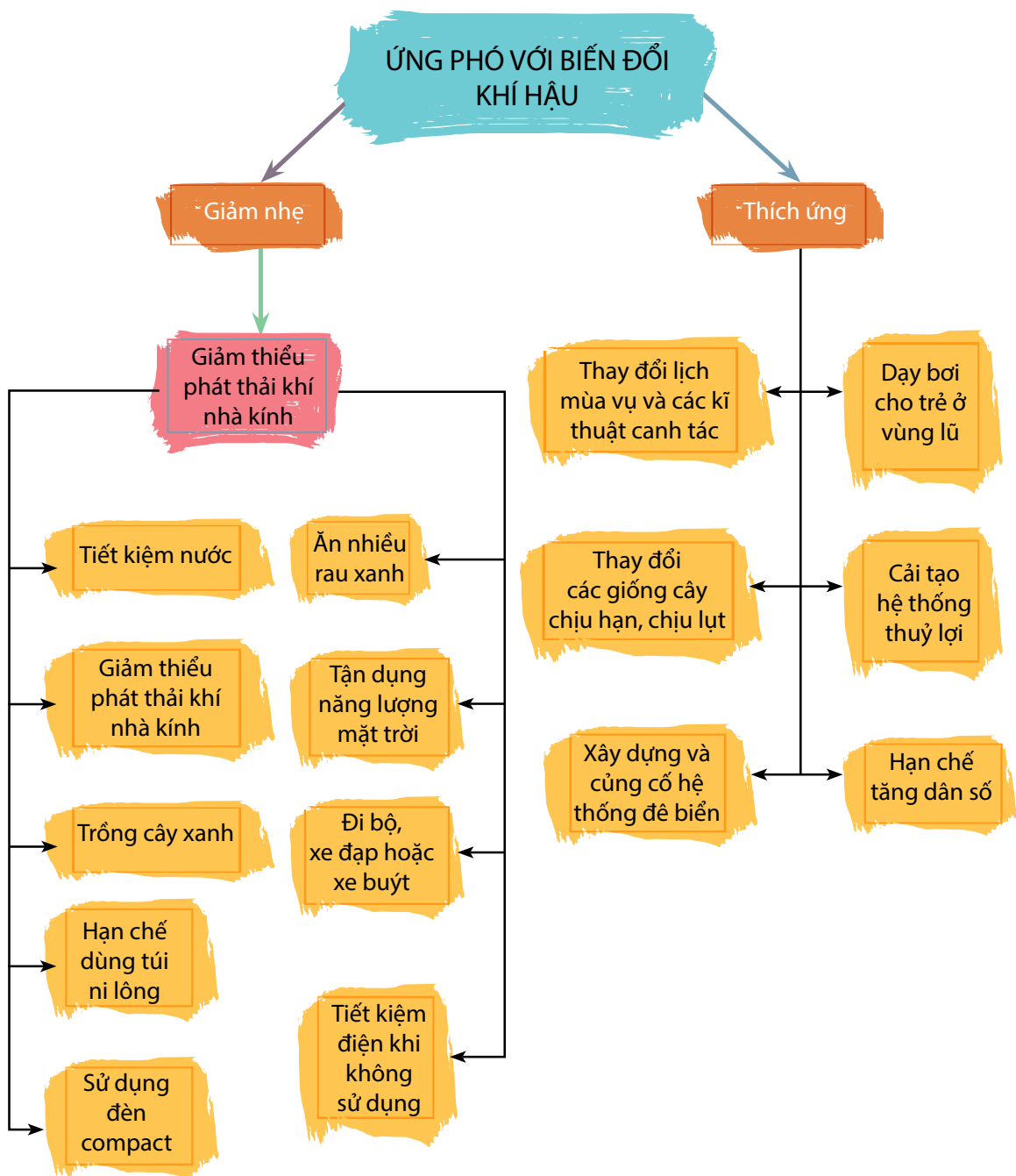
? CÂU HỎI

- Hiệu ứng nhà kính là gì? Hiện tượng này có vai trò như thế nào đến sự sống trên Trái Đất?
- Liệt kê các biểu hiện tiêu cực của biến đổi khí hậu. Nguyên nhân của mỗi biểu hiện đó là gì?
- Những biểu hiện nào liên quan trực tiếp đến biến đổi khí hậu ở Thành phố Hồ Chí Minh?

II. ỨNG PHÓ VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

Khi nhiệt độ Trái Đất trở nên ấm hơn khiến cho các loài côn trùng gây bệnh và kí sinh trùng xuất hiện ở những vùng mới đem theo các bệnh truyền nhiễm. Thiếu nước, nắng nóng cũng gia tăng nguy cơ mắc bệnh, thậm chí tử vong. Khi nhiệt độ tăng lên, các bệnh tim, phổi và các bệnh lây nhiễm tăng theo. Các hậu quả tiêu cực về sức khỏe xảy ra nhiều nhất ở các khu vực có điều kiện sống thấp, trong đó người nghèo, người cao tuổi, phụ nữ và trẻ em, đặc biệt ở vùng ven biển phải chịu rủi ro cao.

Ứng phó với biến đổi khí hậu là các hoạt động của con người nhằm giảm nhẹ các tác nhân gây ra biến đổi khí hậu và thích ứng với biến đổi khí hậu. Giảm nhẹ biến đổi khí hậu là các hoạt động nhằm giảm mức độ hoặc cường độ phát thải khí nhà kính. Việt Nam là một trong những nước đang phát triển đầu tiên trên thế giới đưa nghĩa vụ thực hiện giảm phát thải khí nhà kính đã cam kết vào hệ thống pháp luật để toàn dân thực hiện.



Hình 2. Sơ đồ ứng phó với biến đổi khí hậu

? CÂU HỎI

- Hãy liệt kê những tác động của biến đổi khí hậu đến sức khỏe con người.
- Những biện pháp nào giúp giảm thiểu phát thải khí nhà kính được thực hiện ở Thành phố Hồ Chí Minh?
- Với vai trò là học sinh, em sẽ thực hiện những hoạt động nào để góp phần ứng phó với biến đổi khí hậu?

III. TRUYỀN THÔNG PHÒNG, CHỐNG BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU Ở THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phố Hồ Chí Minh bị ảnh hưởng bởi khoảng 10% những cơn bão vào Việt Nam. Vào mùa mưa bão, những cơn mưa giông trong bão gây ra ngập lụt đáng kể. Nhiệt độ mặt nước dự báo tăng lên ở Biển Đông sẽ làm gia tăng cường độ bão xảy ra gần Thành phố Hồ Chí Minh hơn.



Hình 3. Ngập lụt tại đường Phan Huy Ích, quận Tân Bình
(Nguồn: Sở Thông tin và Truyền thông TP. HCM)

Tình hình ngập lụt năm 2002 và dự báo năm 2050 (với biến đổi khí hậu) ở Thành phố Hồ Chí Minh

Năm	2009		2050	
Các khu vực/ phường	Ngập thường xuyên	Ngập cực đoan	Ngập thường xuyên	Ngập cực đoan
Số phường bị ảnh hưởng (Tổng: 322)	154	235	177	265
Diện tích Thành phố Hồ Chí Minh (ha)	108,309	135,526	123,152	141,885
Tỉ lệ diện tích Thành phố Hồ Chí Minh bị ảnh hưởng	54%	68%	61%	71%

? CÂU HỎI

Từ bảng số liệu “Tình hình ngập lụt năm 2002 và dự báo năm 2050 (với biến đổi khí hậu) ở Thành phố Hồ Chí Minh”, hãy phân tích ảnh hưởng của biến đổi khí hậu đến tình hình ngập lụt của Thành phố trong tương lai.



LUYỆN TẬP

1. Nêu biểu hiện và nguyên nhân của biến đổi khí hậu.
2. Hãy liệt kê 3 tác động của biến đổi khí hậu ảnh hưởng đến Thành phố Hồ Chí Minh.
3. Nêu một số hoạt động ứng phó với biến đổi khí hậu.



VẬN DỤNG

“Chất thải sinh hoạt chiếm khoảng 5% lượng khí gây hiệu ứng nhà kính toàn cầu do con người gây ra. Cần phát triển các công nghệ xử lý trực tiếp các chất thải này và thu lượng khí gây hiệu ứng nhà kính phát ra khi phân huỷ chúng. Bên cạnh công nghệ cũng cần đưa ra các chuẩn mực về sự tái chế và sử dụng nước, các vật liệu đã qua sử dụng nhằm hạn chế tối đa lượng chất thải ra môi trường. Các nhà nghiên cứu dự kiến rằng có thể giảm đến 50% lượng khí thải phát ra trong lĩnh vực này đến năm 2030 khi sử dụng các công nghệ xử lý tiên tiến”.

Thông qua tìm hiểu thực tế việc xử lý chất thải sinh hoạt hiện nay của Thành phố Hồ Chí Minh và thực tế việc phân loại và tái chế chất thải sinh hoạt tại nơi em sống. Chọn một trong hai nhiệm vụ sau để thực hiện.

Nhiệm vụ 1. Từ thực trạng xử lý chất thải sinh hoạt hiện nay của Thành phố Hồ Chí Minh, em hãy nêu những biểu hiện của phát thải khí nhà kính gây biến đổi khí hậu. Đề xuất biện pháp xử lý chất thải sinh hoạt giúp giảm thiểu phát thải khí nhà kính.

Nhiệm vụ 2. Từ thực tế việc phân loại và tái chế chất thải sinh hoạt tại nơi em sống. Hãy viết một bài tuyên truyền thực hiện chiến dịch giảm thiểu hiệu ứng nhà kính bằng việc phân loại và tái sử dụng chất thải sinh hoạt.

CHỦ ĐỀ 8

SỞ THÍCH NGHỀ NGHIỆP CỦA TÔI – HIỂU MÌNH, HIỂU NGHỀ, SÁNG TƯƠNG LAI



MỤC TIÊU

- Hiểu được tầm quan trọng của việc định hướng nghề nghiệp.
- Đánh giá được thế mạnh, sở thích của bản thân để lựa chọn và chuẩn bị nghề nghiệp cho tương lai.
- Tìm hiểu được các hoạt động định hướng nghề nghiệp tại Thành phố Hồ Chí Minh.
- Xác định được xu hướng nghề nghiệp trong tương lai của Thành phố Hồ Chí Minh.
- Thực hiện được một số hoạt động trong nghề nghiệp yêu thích.



KHỞI ĐỘNG



Hình 1



Hình 2



Hình 3



Hình 4



Hình 5



Hình 6

? CÂU HỎI

Em hãy gọi tên nghề nghiệp thích hợp với mỗi hình ảnh trên. Trong các nghề nghiệp đó, em thích nhất nghề nào? Vì sao?



Em có biết?

Chúng ta được sinh ra với rất nhiều khả năng tiềm ẩn, có người giỏi toán, có người hát hay, cũng có người thích làm thơ và có người bơi giỏi,... Tuy nhiên, không phải ai cũng may mắn khám phá và phát triển tài năng tiềm ẩn của mình từ sớm. Do đó, hãy cố gắng tìm hiểu, khám phá tiềm năng của bản thân để “hiểu mình, hiểu nghề, sáng tương lai” các em nhé.



KHÁM PHÁ

I. VAI TRÒ CỦA ĐỊNH HƯỚNG NGHỀ NGHIỆP

1. Khái niệm định hướng nghề nghiệp

Định hướng nghề nghiệp là cung cấp những kiến thức cũng như thông tin cần thiết liên quan đến việc xác định công việc phù hợp. Việc định hướng này thường xuất phát từ những kinh nghiệm, trải nghiệm hay hiểu biết được truyền lại cho những người có nhu cầu về việc lựa chọn nghề nghiệp.

? CÂU HỎI

Em hãy trình bày khái niệm định hướng nghề nghiệp theo hiểu biết của bản thân.

2. Tầm quan trọng của định hướng nghề nghiệp

Việc định hướng nghề nghiệp mang lại những giá trị vô cùng to lớn:

- Định hướng nghề nghiệp sẽ giúp em chọn được công việc phù hợp với sở thích và năng lực của bản thân, từ đó đảm bảo chất lượng cuộc sống về mặt vật chất lẫn tinh thần. Quyết định nghề nghiệp sai lầm sẽ khiến bản thân cảm thấy chán nản, bất lực, bế tắc và mất niềm tin vào chính mình.
- Việc định hướng nghề nghiệp chính xác ngay từ ban đầu sẽ giúp em dễ đạt thành công trong sự nghiệp hơn vì công việc ấy đúng sở trường, đam mê của em.
- Định hướng nghề nghiệp cho bản thân đúng đắn sẽ làm giảm nguy cơ bỏ nghề, làm trái nghề, làm nhiều nghề khác nhau, thậm chí là thất nghiệp.
- Khi có định hướng nghề nghiệp đúng đắn, em sẽ lên kế hoạch học tập hiệu quả hơn. Điều này giúp em biết rõ mình cần trau dồi và phát triển những gì, từ đó tiết kiệm thời gian và tiền bạc, tránh đầu tư vào các khoá học hay ngành nghề không phù hợp.

? CÂU HỎI

Theo em, việc định hướng nghề nghiệp đúng đắn sẽ mang lại lợi ích gì cho bản thân?

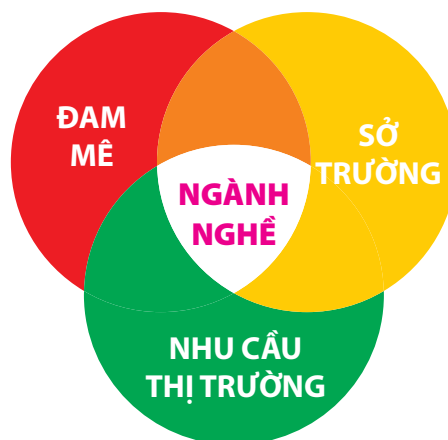
II. TÌM HIỂU BẢN THÂN ĐỂ LỰA CHỌN NGHỀ NGHIỆP PHÙ HỢP CHO TƯƠNG LAI

Ngày nay, khi kinh tế – xã hội phát triển đa dạng với nhiều nghề nghiệp khác nhau thì em cần chủ động hơn trong việc định hướng nghề nghiệp cho bản thân. Trước khi đưa ra quyết định lựa chọn ngành nghề, em cần xác định:

- Niềm đam mê, yêu thích của bản thân: vì chỉ có đam mê các em mới dành mọi sức lực và tâm huyết theo đuổi ngành nghề mà mình lựa chọn.

– Điểm mạnh, điểm yếu và năng lực cá nhân: nắm vững những mặt hạn chế và điểm mạnh cá nhân sẽ giúp em chọn lựa ngành nghề phù hợp hơn.

– Tìm hiểu nhu cầu của thị trường lao động và các cơ hội nghề nghiệp trong tương lai: giúp em có cái nhìn bao quát về nghề nghiệp và đưa ra các định hướng đúng đắn ngay khi còn là học sinh phổ thông.



Hình 7. Các yếu tố giúp xác định ngành nghề phù hợp với bản thân

? CÂU HỎI

Theo em, việc định hướng nghề nghiệp đúng đắn sẽ mang lại lợi ích gì cho bản thân?

III. CÁC HOẠT ĐỘNG ĐỊNH HƯỚNG NGHỀ NGHIỆP THÚ VỊ TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

1. Trại hè dành cho thanh thiếu niên

Trại hè là một chương trình hoạt động trong nhà hoặc ngoài trời, dành cho lứa tuổi thiếu nhi hoặc thanh thiếu niên dưới sự giám sát và hướng dẫn của người quản lý. “Trại hè Tài năng” ở Thành phố Hồ Chí Minh bao gồm nhiều lĩnh vực hấp dẫn như: khoa học công nghệ, kinh doanh và khởi nghiệp, nghệ thuật, khoa học vũ trụ, khoa học máy tính,... giúp các em tự do sáng tạo và khám phá đam mê, năng khiếu của bản thân.

Khi tham gia các hoạt động của trại hè, em sẽ có cơ hội bộc lộ tài năng của mình và tìm ra lĩnh vực mà em có thể mạnh, từ đó có những định hướng học tập phù hợp với khả năng và mong đợi của mình trong hành trình chinh phục tri thức.

2. Học kì quân đội

Học kì quân đội là mô hình giáo dục tổng hợp dành cho thanh thiếu niên, thông qua việc rèn luyện và trải nghiệm thực tế trong môi trường quân đội. Mục đích của học kì này là đào tạo và huấn luyện kĩ năng thực hành xã hội, ý thức trách nhiệm đối với xã hội và gia đình.

Khi tham gia học kì quân đội, em sẽ được tập huấn về nề nếp, kỉ luật, xây dựng kĩ năng sống và hình thành các thói quen tốt.



Hình 8. Các em tham gia học kì quân đội ở Thành phố Hồ Chí Minh
(Nguồn: Sở Giáo dục và Đào tạo TP.HCM)

3. Trải nghiệm thực địa

Mục tiêu khi tham gia các buổi trải nghiệm thực địa là giúp xây dựng cho các em tư duy công dân toàn cầu, hình thành ý thức bảo vệ môi trường và khám phá tiềm lực bên trong của bản thân.

Tại Thành phố Hồ Chí Minh, để khám phá tự nhiên các em có thể đi đến Thảo Cầm Viên, công viên Tao Đàn, khu du lịch Văn Thánh,... Để khám phá văn hoá lịch sử em có thể đến Bưu điện Thành phố, Nhà thờ Đức Bà, Dinh Độc Lập, Bảo tàng Lịch sử Thành phố Hồ Chí Minh,... Để khám các làng nghề truyền thống, em có thể đến làng đan lát Thái Mỹ (huyện Củ Chi), làng bánh tráng Phú Hoà Đông (huyện Củ Chi), làng lồng đèn Phú Bình (Quận 11), làng nem (thành phố Thủ Đức),...



Hình 9. Các em học sinh tham gia trải nghiệm thực địa
(Nguồn: Sở Giáo dục và Đào tạo TP. HCM)

4. Ngày hội tư vấn hướng nghiệp

Tại Thành phố Hồ Chí Minh, ngày hội tư vấn hướng nghiệp luôn được nhà trường ở các cấp rất quan tâm và chú trọng. Đến với ngày hội, các em sẽ được tham gia nhiều hoạt động sôi nổi như: thi trắc nghiệm định hướng nghề nghiệp; cung cấp thông tin, tư vấn kĩ năng chọn nghề nghiệp; tham quan, tìm hiểu và trực tiếp nghe giới thiệu về các ngành nghề trên địa bàn Thành phố.

Bên cạnh đó, các em còn được tham gia các buổi giao lưu, trao đổi với các chuyên gia tư vấn hướng nghiệp, đại diện các đơn vị doanh nghiệp,... về tầm quan trọng của việc học tập, rèn luyện kĩ năng mềm và nhu cầu về việc làm trên thị trường lao động hiện nay. Đồng thời, tạo cơ hội trong việc nắm bắt các xu hướng lao động được dự báo trong thời

gian tới, từ đó giúp các em có cái nhìn tổng quan hơn về định hướng nghề nghiệp tương lai để chọn nghề phù hợp với năng lực, sở thích bản thân và đáp ứng nhu cầu thị trường lao động.

? CÂU HỎI

Hãy kể tên các hoạt động định hướng nghề nghiệp thú vị tại Thành phố Hồ Chí Minh mà em biết.

IV. XU HƯỚNG NGHỀ NGHIỆP TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH TRONG TƯƠNG LAI

Nền kinh tế tại khu vực Thành phố Hồ Chí Minh đang có sự phát triển vượt bậc, nhu cầu nhân lực trong các ngành nghề ngày càng cao. Một số lĩnh vực ngành nghề được dự đoán sẽ cần nhu cầu nguồn nhân lực chất lượng cao trong thời gian tới bao gồm: công nghệ thông tin, y dược, truyền thông – marketing, chăm sóc làm đẹp, quản lý nhà hàng, khách sạn,...

1. Lĩnh vực công nghệ thông tin

Với sự phát triển bùng nổ của mạng lưới internet hiện nay, lĩnh vực công nghệ thông tin đang rất cần nguồn nhân lực để đáp ứng nhu cầu của ngành này. Thị trường việc làm cho các kĩ sư phần mềm, lập trình viên, phát triển ứng dụng,... dự đoán sẽ liên tục phát triển trong những năm tới.

2. Lĩnh vực y tế

Trong tương lai cùng với sự phát triển vượt trội của nền y học, các ngành nghề y tế sẽ ngày càng phát triển. Nguồn nhân lực của ngành y tế vẫn luôn là ngành nghề thiết yếu, không thể thiếu vì vấn đề sức khỏe luôn được con người quan tâm hàng đầu.

3. Lĩnh vực truyền thông – marketing

Truyền thông – marketing đang là một xu hướng nghề nghiệp tại Thành phố Hồ Chí Minh trong những năm tới. Ngày nay, dù các công ti, doanh nghiệp lớn hay nhỏ đều cần đến một đội ngũ nhân sự làm việc trong hoạt động truyền thông – marketing và quảng bá sản phẩm,... Chính vì vậy, nhu cầu về nguồn nhân sự trong lĩnh vực này là rất lớn.

4. Lĩnh vực chăm sóc làm đẹp

Xã hội ngày càng phát triển, kéo theo mức sống của con người được nâng cao, nhu cầu làm đẹp của mỗi người cũng ngày càng được chú trọng. Để đáp ứng nhu cầu cuộc sống, nghề chăm sóc sức khỏe, làm đẹp ngày càng trở nên phổ biến, các spa, thẩm mỹ viện làm đẹp luôn cần đến nguồn nhân lực dồi dào. Do đó, chăm sóc sắc đẹp là một trong các ngành nghề có xu hướng phát triển.

5. Lĩnh vực du lịch, quản lý khách sạn

Thành phố Hồ Chí Minh là địa điểm có tiềm năng về du lịch rất đa dạng và phong phú, vì vậy, thị trường du lịch, khách sạn, nhà hàng đang phát triển một cách nhanh chóng vượt bậc. Do đó, nhu cầu nhân lực của ngành này vô cùng rộng mở cho các bạn có tính cách năng động, thích khám phá và học hỏi.

6. Lĩnh vực công nghệ thực phẩm, an toàn thực phẩm

Nhu cầu tiêu dùng của người Việt Nam ngày càng tăng cao, đặc biệt là các sản phẩm sạch và thực phẩm chế biến phong phú. Chính vì vậy, ngành công nghệ thực phẩm là lĩnh vực được dự báo sẽ mang đến nhiều tiềm năng và cơ hội tại Thành phố Hồ Chí Minh.

? CÂU HỎI

Hãy kể tên các lĩnh vực nghề nghiệp tiềm năng trong tương lai tại Thành phố Hồ Chí Minh và lựa chọn một lĩnh vực mà em cho là phù hợp nhất với bản thân.



VẬN DỤNG

1. Em hãy cùng các bạn thành lập nhóm và tham gia trò chơi “Bong bóng tài năng” để khám phá những tài năng của bản thân

TRÒ CHƠI: BONG BÓNG TÀI NĂNG

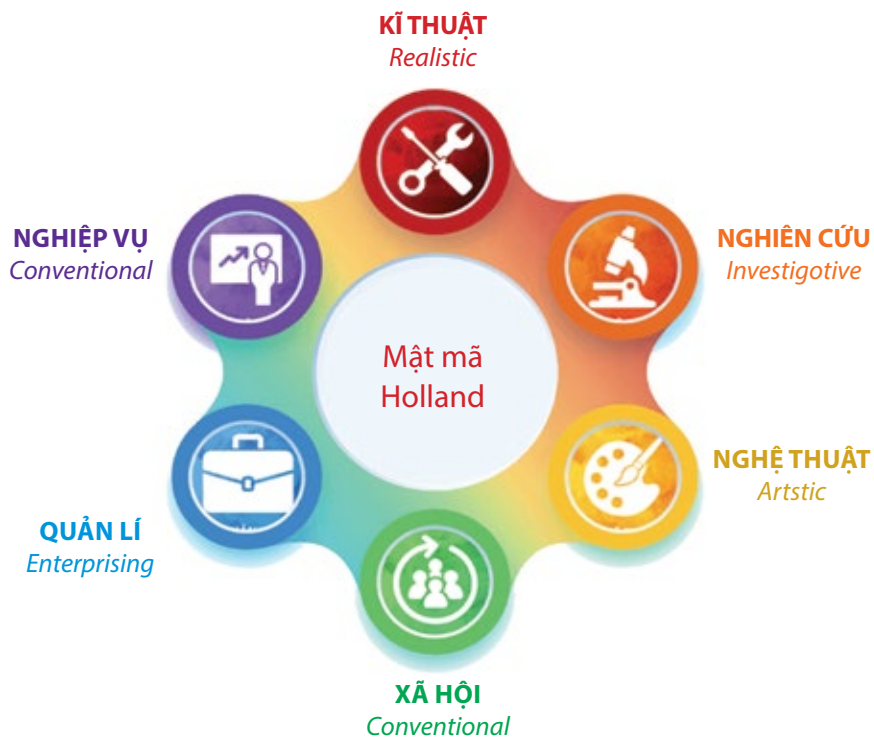
a. Chuẩn bị:

- Thành lập các nhóm học tập, mỗi nhóm gồm 5 học sinh.
- Mỗi học sinh được nhận một quả bong bóng.

b. Thể lệ:

- Mỗi học sinh có 3 phút tự viết trên giấy về tài năng của bản thân và dán lên bong bóng của mình.
- Mỗi học sinh có thêm 5 phút nữa để viết trên giấy về tài năng của các bạn trong nhóm. Sau thời gian 5 phút, mỗi em tự di chuyển về bong bóng của bạn cùng nhóm để dán kết quả.
- Mỗi học sinh có thời gian 3 phút để tổng hợp tất cả những tài năng mà bản thân và nhóm đã bổ sung.
- Giáo viên mời học sinh lên chia sẻ trước lớp.

2. Dựa vào các thế mạnh của bản thân, em hãy thử sức với trắc nghiệm định hướng nghề nghiệp “Mật mã Holland” để khám phá các ngành nghề phù hợp với mình



Hình 10. Mô hình các nhóm nghề theo lý thuyết “Mật mã Holland”



Em có biết?

Mật mã Holland là một lý thuyết về nghề nghiệp được phát minh bởi nhà tâm lý học John L. Holland. Theo lý thuyết này, John Holland phân chia gồm 6 nhóm nghề nghiệp phù hợp với tính cách con người như sau:

Realistic – Kỹ thuật	Investigative – Nghiên cứu
– Thích làm với những vật cụ thể, máy móc, dụng cụ, cây cối, con vật hoặc các hoạt động ngoài trời. – Một số ngành nghề phù hợp: thợ làm bánh, đầu bếp, thợ máy, kĩ sư, thợ sơn, kĩ sư ô tô, thợ điện, thợ làm kính, y tá, điều dưỡng,...	– Thích quan sát, tìm tòi, điều tra, phân tích, đánh giá hoặc giải quyết vấn đề. – Một số ngành nghề phù hợp: nhà khảo cổ học, nhà hoá học, nhà vật lí học, nhà địa lí học, nhà sinh vật học, nha sĩ, dược sĩ, kĩ sư phần mềm,...

Artistic – Nghệ thuật	Social – Xã hội
– Có khả năng nghệ thuật, sáng tác, trực giác và thích làm việc trong các tình huống không có kế hoạch trước như dùng trí tưởng tượng và sáng tạo. – Một số ngành nghề phù hợp: diễn viên, giáo viên dạy kịch, phóng viên, thợ chụp hình, giám đốc quảng cáo, thiết kế đồ hoạ, kiến trúc sư,...	– Thích làm việc cung cấp hoặc làm sáng tỏ thông tin, thích giúp đỡ, huấn luyện, chữa trị hoặc chăm sóc sức khoẻ cho người khác, có khả năng về ngôn ngữ. – Một số ngành nghề phù hợp: giáo viên, nhà hoạt động xã hội, nhà trị liệu tâm lí, chuyên gia tư vấn học đường,...
Enterprising – Quản lí	Conventional – Nghiệp vụ
– Thích làm việc với những người khác, có khả năng tác động, thuyết phục, thể hiện, lãnh đạo hoặc quản lí các mục tiêu của tổ chức, các lợi ích kinh tế. – Một số ngành nghề phù hợp: nhân viên bán ô tô, giám đốc tín dụng, nhân viên bất động sản, nhân viên bán bảo hiểm, chủ doanh nghiệp, quản lí khách sạn, người mua bán chứng khoán,...	– Thích làm việc với dữ liệu, con số, có khả năng làm việc văn phòng, thống kê, thực hiện các công việc đòi hỏi chi tiết, tỉ mỉ, cẩn thận hoặc làm theo hướng dẫn của người khác. – Một số ngành nghề phù hợp: kế toán, kiểm toán viên, thanh tra xây dựng, người vận hành máy tính, thu ngân ở ngân hàng, thư kí pháp lí, giáo viên khối tự nhiên,...

Hướng dẫn tổ chức:

- Bước 1: Mỗi học sinh nhận 6 phiếu trắc nghiệm, sau đó đọc và chọn từng ý trong mỗi phiếu trắc nghiệm. Mỗi ô được đánh dấu chọn sẽ tính 1 điểm. Trong việc đưa ra lựa chọn, các em hãy thành thật với bản thân mình.
- Bước 2: Cộng tổng điểm của từng phiếu và xác định phiếu có điểm cao nhất.
- Bước 3: Đối chiếu phiếu có điểm cao nhất với kết quả sẽ tìm được kiểu người phù hợp với em.
- Bước 4: Xem ngành nghề phù hợp với em nhất.

MẬT MÃ HOLLAND

PHIẾU TRẮC NGHIỆM SỐ 1 (Nhóm: Kỹ thuật)

NỘI DUNG	Đúng	Không đúng	NỘI DUNG	Đúng	Không đúng
Tôi là người yêu thích vận động.			Tôi có thể sử dụng/ vận hành/ bảo trì máy móc, thiết bị.		
Tôi là người thẳng thắn.			Tôi có thể dùng công cụ để tạo kiểu tóc mới.		
Tôi là người thích làm việc với máy móc, dụng cụ.			Tôi có thể tự may áo, quần, váy, đan, móc len.		
Tôi là người thích sự cụ thể, rõ ràng.			Tôi thích làm vườn, trồng cây xanh, nuôi động vật.		
Tôi là người khép kín.			Tôi thích xây dựng, lắp ráp mô hình, làm các công việc thủ công như gấp giấy.		
Tôi là người thích làm việc ngoài trời.			Tôi thích vận động tay chân và sử dụng tay chân để làm việc.		
Tôi có thể sửa chữa các thiết bị điện, ô tô, xe máy, xe đạp,...			Tôi thích tự lắp ráp đồ nội thất (bàn/ghế/ tủ), tự đóng bàn, ghế, tủ,...		
Tôi có thể chơi một môn thể thao.			Tôi thích nấu ăn, làm bánh.		
Tôi có thể đọc bản vẽ/ bản thiết kế.			Tôi thích tham dự khóa học kỹ thuật (điện, cơ khí, sửa máy móc,...).		

PHIẾU TRẮC NGHIỆM SỐ 2 (Nhóm: Nghiên cứu)

NỘI DUNG	Đúng	Không đúng	NỘI DUNG	Đúng	Không đúng
Tôi là người hiểu biết rộng.			Tôi có thể giải thích các công thức toán học.		
Tôi là người thích làm việc một mình.			Tôi có thể phân tích dữ liệu.		
Tôi là người có khả năng phân tích cao.			Tôi có thể tiến hành những thí nghiệm khoa học.		
Tôi là người suy nghĩ logic.			Tôi thích đặt câu hỏi.		
Tôi là người thích khoa học.			Tôi thích tìm hiểu nhiều ý kiến khác nhau về một vấn đề cụ thể nào đó.		
Tôi là người có khả năng quan sát tốt.			Tôi thích sử dụng máy vi tính.		
Tôi có thể suy nghĩ trừu tượng.			Tôi thích đọc sách/ báo chuyên ngành/ kỹ thuật.		
Tôi có thể giải các bài toán khó, phức tạp.			Tôi thích thiết lập đề tài nghiên cứu, làm khảo sát và kiểm tra kết quả.		
Tôi có thể tiếp thu nhanh các lý thuyết khoa học.			Tôi thích tham quan bảo tàng khoa học, phòng thí nghiệm, cơ sở khoa học.		

PHIẾU TRẮC NGHIỆM SỐ 3
(Nhóm: Nghệ thuật)

NỘI DUNG	Đúng	Không đúng	NỘI DUNG	Đúng	Không đúng
Tôi là người rất sáng tạo.			Tôi có thể hát/ diễn xuất/ nhảy/ khiêu vũ.		
Tôi là người giàu trí tưởng tượng.			Tôi có thể tự thiết kế quần áo cho mình, bạn bè và người thân/ thiết kế nội thất cho nhà mình.		
Tôi là người thích cải tiến, đổi mới.			Tôi có thể chụp hình với những góc ảnh đẹp.		
Tôi là người độc đáo, khác lạ.			Tôi thích tham gia khoá học thiết kế.		
Tôi là người dễ xúc động.			Tôi thích học hát/ nhạc/ nhảy/ khiêu vũ/ diễn xuất.		
Tôi là người rất nhạy cảm.			Tôi thích làm đồ thủ công, tự làm quà cho bạn bè và người thân.		
Tôi có thể phác thảo, vẽ, tô tranh.			Tôi thích đọc truyện viễn tưởng/ kịch/ thơ ca.		
Tôi có thể chơi một nhạc cụ.			Tôi thích thể hiện mình một cách sáng tạo/ mặc những thời trang lạ và thú vị.		
Tôi có thể viết truyện/ thơ/ sáng tác nhạc.			Tôi thích xem hoà nhạc/ xem kịch/ triển lãm nghệ thuật.		

PHIẾU TRẮC NGHIỆM SỐ 4
(Nhóm: Xã hội)

NỘI DUNG	Đúng	Không đúng	NỘI DUNG	Đúng	Không đúng
Tôi là người rất thân thiện, hoà đồng.			Tôi có thể diễn đạt suy nghĩ và cảm xúc rất rõ ràng.		
Tôi là người dễ thấu hiểu người khác.			Tôi có thể hợp tác tốt với những người khác.		
Tôi là người hào phóng.			Tôi có thể chơi môn thể thao có tính đồng đội.		
Tôi là người hay giúp đỡ người khác.			Tôi thích làm việc nhóm.		
Tôi là người có tinh thần đồng đội và hợp tác.			Tôi thích tham gia hoạt động tình nguyện với các nhóm hoạt động xã hội tại trường, nhà thờ, chùa, phường, xóm hay cộng đồng.		
Tôi là người dễ tha thứ.			Tôi thích gặp gỡ và làm quen bạn mới.		
Tôi có thể chỉ dẫn hoặc dạy người khác.			Tôi thích lắng nghe và tư vấn cho người khác.		
Tôi có thể điều hành các cuộc thảo luận.			Tôi thích đóng góp trong các cuộc thảo luận.		
Tôi có thể hoà giải mâu thuẫn/ tranh chấp.			Tôi thích tham gia các hội thảo về phát triển cộng đồng và giải quyết các vấn đề xã hội.		

PHIẾU TRẮC NGHIỆM SỐ 5
(Nhóm: Nghiệp vụ)

NỘI DUNG	Đúng	Không đúng	NỘI DUNG	Đúng	Không đúng
Tôi là người gọn gàng, ngăn nắp.			Tôi có thể tổ chức, dàn dựng chương trình cho các hoạt động như đêm ca nhạc, buổi dã ngoại cho cả lớp/ câu lạc bộ.		
Tôi là người làm việc nguyên tắc, có trình tự, có kế hoạch.			Tôi có thể gõ nhanh hoặc viết tốc kí.		
Tôi là người chính xác.			Tôi có thể lưu trữ dữ liệu, phân loại, cập nhật hồ sơ/ thông tin.		
Tôi là người thích làm việc với dữ liệu, con số, văn bản.			Tôi thích sử dụng các thiết bị xử lí dữ liệu.		
Tôi là người tuân thủ nguyên tắc.			Tôi thích sưu tầm đồ kỉ niệm.		
Tôi là người chu đáo, tỉ mỉ.			Tôi thích học, tìm hiểu các thủ tục, quy định, luật lệ (Ví dụ: luật thuế, luật kinh doanh,...).		
Tôi có thể làm việc tốt trong khuôn khổ, hệ thống.			Tôi thích sắp xếp nhà cửa hoặc nơi làm việc.		
Tôi có thể giải quyết công việc giấy tờ một cách nhanh chóng, hiệu quả và ngăn nắp.			Tôi thích chơi trò tìm sự khác biệt giữa hai hình ảnh.		
Tôi có thể thực hiện các công việc đòi hỏi chú ý đến các chi tiết (sửa lỗi các văn bản, sắp xếp, dàn dựng chương trình cho sự kiện,...).			Tôi thích làm việc dựa trên hướng dẫn/ quy trình cụ thể.		

PHIẾU TRẮC NGHIỆM SỐ 6
(Nhóm: Quản lí)

NỘI DUNG	Đúng	Không đúng	NỘI DUNG	Đúng	Không đúng
Tôi là người thích phiêu lưu.			Tôi có thể bán hàng hoặc quảng bá ý tưởng.		
Tôi là người quyết đoán.			Tôi có thể lên kế hoạch/ chiến lược để đạt được mục tiêu.		
Tôi là người thuộc dạng nổi tiếng ở trường.			Tôi có thể điều hành hoạt động kinh doanh của gia đình.		
Tôi là người có sức thuyết phục.			Tôi thích có quyền lực, địa vị/ được bầu cử vào những vị trí quan trọng.		
Tôi là người có nhiều hoài bão/ tham vọng.			Tôi thích đưa ra quyết định có ảnh hưởng đến những người khác.		
Tôi là người thích giao du, thích kết bạn.			Tôi thích giành chiến thắng một giải thưởng lãnh đạo hoặc bán hàng.		
Tôi có thể khởi đầu/ đề xuất dự án mới.			Tôi thích gặp gỡ những người quan trọng.		
Tôi có thể thuyết phục người khác làm việc theo ý của tôi.			Tôi thích tham gia khoá học về kinh doanh/ marketing/ bán hàng.		
Tôi có thể lãnh đạo một nhóm.			Tôi thích đọc tạp chí kinh doanh.		



VẬN DỤNG

1. Vận dụng kiến thức đã học, em hãy chọn ra ngành nghề mà em cho là phù hợp với bản thân mình nhất và chia sẻ những hiểu biết của em về ngành nghề này với các bạn cùng lớp.

2. Hãy đến nơi làm việc của bố mẹ, anh chị hoặc người thân để tham quan, trải nghiệm công việc cụ thể của họ và viết đoạn văn (7 – 10 dòng) miêu tả công việc em đã được tham quan trải nghiệm.

BẢNG TRA CỨU THUẬT NGỮ

STT	THUẬT NGỮ	GIẢI THÍCH
1	Dung hợp	Hoà vào nhau để hợp thành một thể thống nhất.
2	Hào sảng	Thanh thoát, rộng rãi, không gò bó.
3	Lưu lượng	Số lượng người hoặc vật đi qua hay vận chuyển qua một nơi nào đó trong một khoảng thời gian nhất định.
4	Tài nguyên du lịch văn hoá phi vật thể	Những giá trị văn hoá hiện hành được lưu truyền từ quá khứ nhưng không có đồ vật tượng trưng có thể sờ nắm được như hát dân ca, các phong tục tập quán cổ truyền, văn hoá dân tộc, các loại hình nghệ thuật truyền thống,...
5	Tài nguyên du lịch văn hoá vật thể	Các sản phẩm vật chất có giá trị lịch sử, văn hoá khoa học như các di tích lịch sử, các công trình kiến trúc, văn hoá, nghệ thuật, danh lam thắng cảnh, di vật, cổ vật,...
6	Ùn tắc	Ùn lại làm tắc nghẽn giao thông.